# Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 7500 PRISM

### TUYÊN BỐ VỀ SƯ PHÙ HƠP **CE**0434

Bằng văn bản này. NOKIA CORPORATION, tuyên bố rằng sản phẩm RM-249 này tuận thủ các vêu cầu thiết vếu và các quy đình có liên guan khác của Chỉ Thi 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại www.nokia.com/ phones/declaration of conformity/.

© 2007 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People, Nokia Care, Visual Radio, và Navi là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Các tên công tự và tên sản phẩm khác được đề câp ở đây có thể là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc tên thượng mai của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhương, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản guyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2007. Tegic Communications, Inc. Moi quyền được bảo lưu.



Gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức bảo mật của RSA Security.



POWERED Java và tất cả các nhận hiệu dựa trên nền Java là các nhận hiệu hàng hóa hoặc nhận hiệu hàng hóa đã được đặng ký của Sun Microsystems. Inc.

This product is licensed under the MPEG-4 Visual Patent Portfolio License (i) for personal and noncommercial use in connection with information which has been encoded in compliance with the MPEG-4 Visual Standard by a consumer engaged in a personal and noncommercial activity and (ii) for use in connection with MPEG-4 video provided by a licensed video provider. No license is granted or shall be implied for any other use. Additional information. including that related to promotional, internal, and commercial uses, may be obtained from MPEG LA, LLC. See http://www.mpegla.com.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhận và phi thượng mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mai liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngu ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dung nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nôi bô, sử dụng cho thượng mai và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web http://www.mpegla.com.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ các sản phẩm nào được mô tả trong tài liêu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHỪNG MỰC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP. DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO. NOKIA HAY BẤT KỲ CÁC BÊN GIAO LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHIU TRÁCH NHIÊM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MÁT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHÂP NÀO HOẶC BẤT Kỳ THIỆT HAI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGÃU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIỆT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THẾ NÀO.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG." NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỉ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHÌNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Tính khả dụng của các sản phẩm và ứng dụng cụ thể cho những sản phẩm này có thể thay đổi tùy theo khu vực. Vui lòng kiểm tra với đại lý Nokia để biết chi tiết và tính khả dụng của các tùy chọn ngôn ngữ.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với điện thoại có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các cá nhân hoặc pháp nhân không có mối liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thức ba này. Do vậy, Nokia không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không đảm bảo bất kỳ diều gì về các ứng dụng của bên thứ ba này.

BỞI SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, BẠN THỪA NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO TÌNH TRẠNG HIỆN TẠI MÀ KHÔNG CÓ BẤT KŸ SỰ ĐẢM BẢO NÀO, DÙ LÀ TƯỜNG MINH HAY NGĂM ĐỊNH, THEO PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUÂT HIỆN HÀNH CHO PHÉP. BẠN CÒN THỪA NHẬN RẰNG CẢ NOKIA LẦN CÁC CÔNG TY CỘNG TÁC CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐẠI DIỆN CHO BẤT KỲ AI HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH, MỘT CÁCH TƯỜNG MINH HAY NGẦM ĐỊNH, BAO HÀM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN SỰ BẢO ĐẢM DẠNH TÍNH, ĐIỀU KIỆN MUA BẢA, HOẶC SỰI THÍCH HIP TRONG MỤC ĐÍCH RIÊNG HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG VI PHẠM BẮT KỪ BẰNG SẢNG CHẾ, BẢN QUYÊN, THƯƠNG HIỆU HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẮT KỪ BÊN THỨ BA NÀO.

#### Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Số phát hành 1.1

## Mục lục

An toàn cho người sử dụng7		
Giới thiệu về thiết bị của quý khách9		
Các dịch vụ mạng10		
Bộ nhớ dùng chung11		
<b>1. Thông tin tổng quát12</b> Mã truy cập		
2. Bắt đầu sử dụng		
<b>3. Điện thoại của bạn18</b> Các phím và bộ phận18     Bật và tắt điện thoại18     Chế độ chờ19     Chế độ máy bay20     Khóa bàn phím (bảo vệ phím)21     Các chức năng không cần dùng thẻ SIM21		
4. Các chức năng gọi điện22		

Gọi điện22 Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi23 Các tùy chọn trong khi gọi23	33
5. Viết văn bản24	ŀ
Các chế đô nhập văn bản24	ŧ
Kiểu nhập văn bản truyền thống24	ŧ
Kiểu nhập văn bản tiên đoán24	ļ
6 Duvât monu 25	
0. Duyệt menu23	'
7. Nhắn tin26	,
Tin nhắn văn bản26	j
Tin nhắn đa phương tiên26	5
Tao tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương	
tiên26	5
Đọc tin nhắn và trả lời27	1
Quá trình gửi tin nhắn27	1
È-mail27	1
Tin nhắn nhấp nháy29	J
Nhắn tin âm thanh Nokia Xpress29	J
Bộ nhớ đầy29	J
Các thư mục	)
Tin nhắn trò chuyện30	)
Tin nhắn thoại	3
Tin thông báo33	3
Lệnh dịch vụ33	3
Xóa tin nhắn33	3
Tin nhắn trong SIM33	3
Cài đặt tin nhắn33	3
8. Danh ba	5
Lưu tên và số điện thoại	5

Lưu chi tiết Cài đặt Nhóm Tìm liên lạc Sao chép hoặc di chuyển liên lạc Sửa chi tiết liên lạc Xóa liên lạc Đồng bộ hóa tất cả Danh thiếp Quay số tắt Số máy cấp tin, số dịch vụ và số máy riêng	36 36 36 37 37 37 37 37 37 37 38
9. Nhật ký cuộc gọi	39
10. Cài đặt	40
Cấu hình	40
Chủ đề	40
Cài đặt âm	40
Màn hình	40
Cài đặt ngày giờ	41
Phím tắt riệng	41
Bluetooth	42
Dữ liêu gói	43
Truyền dữ liệu	43
Cáp dữ liệu USB	44
Cuộc gọi	44
Điển thoại	45
Phu kiên	45
Cài đăt cấu hình	46
An toàn	46
Cập nhật phần mềm qua mạng	47
Khôi phục cài đặt gốc	48
11. Menu nhà điều hành	49

<b>12. Bộ sưu tập50</b> Thư mục và tập tin
<b>13. Phương tiện</b>
<b>14. Bộ đàm</b>
<b>15. Các ứng dụng59</b> Chạy một trò chơi
16. Sắp xếp60   Báo thức

Đồng hồ bấm giờ	61
17. Web	63
Thiết lập trình duyệt	63
Kết nối với dịch vụ	
Duvêt các trang	63
Chỉ mục	64
Cài đăt hiển thi	64
Cài đắt bảo vê	64
Cài đắt tải về	65
Hôp tin dich vu	65
Bô nhớ cache	65
Bảo mật trình duyệt	66
18. Dịch vụ SIM	68
<b>19.</b> Ket noi vơi may PC	69
Phần mêm Nokia PC Suite	69
Dữ liệu gói, HSCSD, và CSD	69
Bluetooth	
Các ứng dụng truyền thống dữ liệu	69
20. Các nhụ kiến chính hãng	70
Dhu kiến nông cấn	10 70
Pilų Kieli lialių cap	
Tai naho Bluataath Nakia BH-303	
Tai Naho Âm Thanh Nổi Nokia HC-91	
Rô tại nghọ Cắm trộn Và Không đây Nakia	
HE_22W	71
111-3300	
21. Thông tin về pin	72
Sac và xả pin	
Hướng dẫn chứng thực pin Nokia	
Giữ gìn và bảo trì	74
-	

Thông tin bổ sung về sự an toàn	75
Trẻ em	75
Môi trường hoạt động	75
Thiết bị y tế	75
Xe cộ	76
Môi trường phát nổ tiềm ẩn	76
Cuộc gọi khẩn cấp	76
THÔNG TIN VỀ CHỨNG NHẬN (SAR)	77
BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT	77
Từ mục	82

## An toàn cho người sử dụng

Dưới đây là những hướng dẫn đơn giản và dễ hiểu. Việc không tuận theo các qui tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc bị xem là pham pháp. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



#### **BÂT MÁY AN TOÀN**

Không nên bật điện thoại nếu bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.



### AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Nên tuân thủ các quy định của địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe. Điều quan tấm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



### NHIỄU SÓNG

Tất cả các điện thoại vô tuyến đều có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.

### TẮT ĐIÊN THOẠI KHI Ở TRONG BÊNH VIÊN

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Tắt điện thoại khi ở gần các thiết bị v tế.



### TẮT ĐIÊN THOAI KHI TRÊN MÁY BAY

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Các thiết bi vô tuyến có thể gây nhiễu liên lạc trên máy bay.



#### TẮT ĐIỆN THOẠI KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIÊU

Không nên sử dụng điện thoại tại tram tiếp nhiên liêu. Không nên sử dụng điện thoại gần nơi có nhiên liêu hoặc hóa chất.



## TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở GẦN NƠI CÓ PHÁT NỔ

Tuân theo bất kỳ han chế nào. Không nên sử dung điện thoại nơi đạng có phát nổ.



### SỬ DUNG ĐIÊN THOẠI ĐÚNG CÁCH

Chỉ sử dung điện thoại ở những vi trí như được giải thích trong tài liêu hướng dẫn sử dụng sản phẩm. Không vô cớ cham vào vùng ăng-ten.



#### SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÓ CHẤT LƯỢNG

Chỉ những nhân viên có đủ khả năng chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa điện thoai.



#### PHU KIÊN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiên cải tiến và pin đã kiểm duyêt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tượng thích.



### CHỐNG VÔ NƯỚC

Điên thoai này không thể chống vô nước. Nên giữ điện thoại thất khô.



### DƯ PHÒNG

Luôn nhớ lưu dự phòng hoặc giữ lai bản viết tay tất cả thông tin guan trong được lưu trong điện thoại.

## KẾT NỐI VỚI NHỮNG THIẾT BI KHÁC

Khi kết nối điên thoại với bất kỳ thiết bị nào, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bi đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.

### CÁC CUỘC GOI KHẨN CẤP



Bảo đảm điện thoại đã được bật và đạng trong trạng thái hoạt động. Bấm phím kết thúc nhiều lần để xóa màn hình hiển thi và 7

trở về chế độ chờ. Nhập số điện thoại khẩn cấp rồi bấm phím đàm thoại. Cho biết nơi bạn đang ở. Không nên cúp điện thoại trừ khi được yêu cầu.

## Giới thiệu về thiết bị của quý khách

Điện thoại vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn sử dụng này được phép sử dụng trên mạng gồm các băng tần EGSM 900, GSM 1800 và GSM 1900. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng những tính năng của thiết bị này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng các tập quán địa phương, sự riêng tư và những quyền hợp pháp của người khác, bao gồm cả bản quyền tác giả.

Việc bảo vệ quyền tác giả có thể sẽ không cho phép sao chép, chỉnh sửa, chuyển giao hay chuyển đi một số các hình ảnh, nhạc (bao gồm kiểu chuông), hay nội dung khác.

**Cảnh báo:** Bạn phải bật điện thoại để sử dụng các chức năng của nó, ngoại trừ chức năng báo thức. Không nên bật điện thoại nếu có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

## Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, bạn phải có dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến cung cấp. Nhiều tính năng trong số này cần có các tính năng mạng đặc biệt. Các tính năng này không có sẵn trên tất cả các mạng; các mạng khác có thể yêu cầu bạn thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi bạn có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp cho bạn các hướng dẫn và giải thích mức phí nào sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế ảnh hưởng đến cách thức sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu bạn ngưng sử dụng hoặc tắt một số chức năng trong điện thoại của bạn. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên menu của điện thoại. Điện thoại cũng có thể có cấu hình đặc biệt như thay đổi tên menu, thứ tự menu và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách để biết thêm thông tin.

Điện thoại này hỗ trợ giao thức WAP 2.0 (HTTP và SSL) hoạt động trên nền giao thức TCP/IP. Một số tính năng của điện thoại này, như nhắn tin đa phương tiện (MMS), ứng dụng e-mail, nhắn tin trò chuyện, đồng bộ hóa từ xa, và tải nội dung bằng trình duyệt hoặc MMS, cần được mạng hỗ trợ các công nghệ này.

## Bộ nhớ dùng chung

Các tính năng sau đây trên điện thoại sử dụng bộ nhớ dùng chung: bộ sưu tập, danh bạ, tin nhắn văn bản, tin nhắn đa phương tiện, và tin nhắn trò chuyện, e-mail, lịch, ghi chú công việc, ứng dụng và trò chơi Java™, và ứng dụng ghi chú. Việc sử dụng một hoặc nhiều tính năng trong số các tính năng này có thể làm giảm bộ nhớ dành cho các tính năng dùng chung bộ nhớ còn lại. Điện thoại có thể hiển thị thông báo bộ nhớ đầy khi bạn cố sử dụng một tính năng dùng chung bộ nhớ. Trong trường hợp này, hãy xóa một số mục nhập hoặc thông tin đã lưu trong bộ nhớ dùng chung trước khi tiếp tục.

## Thông tin tổng quát Mã truy cập

### Mã bảo vệ

Mã bảo vệ (5 đến 10 số) giúp bảo vệ điện thoại của bạn không bị sử dụng trái phép. Mã được cài sẵn là **12345**. Bạn có thể thay đổi mã này, và cài điện thoại hỏi mã bảo vệ. Xem phần An toàn trên trang 46.

#### Mã PIN

Số nhận dạng cá nhân (PIN) và số nhận dạng cá nhân vạn năng (UPIN) (4 đến 8 số) giúp bảo vệ thẻ SIM của bạn khỏi bị sử dụng trái phép. Xem phần An toàn trên trang 46.

Mã PIN2 (4 đến 8 số) có thể được cấp kèm theo thẻ SIM và được yêu cầu cho một số chức năng.

Mã PIN mô-đun được yêu cầu để truy cập thông tin trong mô-đun an toàn. Xem phần Mô-đun an toàn trên trang 66.

Mã PIN ký tên được yêu cầu cho chữ ký kỹ thuật số. Xem phần Chữ ký kỹ thuật số trên trang 66.

### Mã PUK

Mã số mở khóa cá nhân (PUK) và mã số mở khóa cá nhân vạn năng (UPUK) (8 số) được yêu cầu để đổi mã PIN và mã UPIN bị khóa. Mã PUK2 (8 số) được yêu cầu để đổi mã PIN2 bị khóa. Nếu các mã này không được cấp cùng với thẻ SIM, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ địa phương để được cấp các mã này.

### Mật mã chặn cuộc gọi

Bạn cần có mật mã chặn cuộc gọi (4 chữ số) khi sử dụng **Dịch vụ chặn cuộc gọi**. Xem phần An toàn trên trang 46.

## Dịch vụ cài đặt cấu hình

Để sử dụng một số dịch vụ mạng như dịch vụ Internet di động, MMS, nhắn tin âm thanh Nokia Xpress, hoặc đồng bộ hóa server Internet từ xa, điện thoại của bạn cần có cài đặt cấu hình chính xác. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng của các thông số cài đặt, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ, liên hệ với đại lý Nokia được ủy quyền gần nhất, hoặc truy cập vào mục hỗ trợ trên trang web của Nokia. Xem phần Hỗ trợ của Nokia trên trang 13.

Khi bạn nhận được các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình và các cài đặt này không tự động được lưu và kích hoạt, **Đã nhận cài đặt cấu hình** sẽ hiển thị.

Để lưu cài đặt, chọn **Hiển thị** > **Lưu lại**. Nếu được yêu cầu, nhập mã PIN do nhà cung cấp dịch vụcấp.

Để bỏ các cài đặt đã nhận, chọn **Thoát** hoặc **Hiển thị** > **Loại bỏ**.

## Tải nội dung

Bạn có thể tải nội dung mới (ví dụ như các chủ đề) về điện thoại (dịch vụ mạng).

Chú ý: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Để biết tính khả dụng, giá cả và cước phí của các dịch vụ khác nhau, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

## Cập nhật phần mềm

Nokia có thể đưa ra các cập nhật phần mềm nhằm cung cấp các tính năng mới, các chức năng nâng cao, hoặc hiệu suất được cải tiến. Bạn có thể yêu cầu các cập nhật này qua ứng dụng Nokia Software Updater PC (Cập nhật Phần mềm Nokia trên máy tính). Để cập nhật phần mềm cho điện thoại, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy tính tương thích có hệ điều hành Microsoft Windows 2000 hoặc XP, truy cập Internet băng thông rộng, và cáp dữ liệu tương thích để kết nối điện thoại với máy tính.

Để biết thêm thông tin và tải về ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào www.nokiaasia.com/softwareupdate hoặc trang Web của Nokia tại địa phương.

Nếu mạng của bạn hỗ trợ các cập nhật phần mềm qua mạng, bạn cũng có thể yêu cầu cập nhật qua điện thoại.

Xem phần Cập nhật phần mềm qua mạng trên trang 47.

Việc tải về các cập nhật phần mềm có thể đòi hỏi phải truyền một lượng dữ liệu lớn qua mạng của nhà cung cấp dịch vụ. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thông tin về cước phí truyền dữ liệu.

Đảm bảo pin điện thoại có đủ năng lượng, hoặc kết nối bộ sạc trước khi bắt đầu cập nhật. **Chú ý:** Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

## Hỗ trợ của Nokia

### Thông tin hỗ trợ

Truy cập vào các trang web hoặc trang web của Nokia tại địa phương để có phiên bản mới nhất của tài liệu hướng dẫn sử dụng này, thông tin bổ sung, các chương trình tải về, và dịch vụ liên quan đến sản phẩm Nokia của bạn.

### Dịch vụ cài đặt cấu hình

Bạn cũng có thể tải về miễn phí các cài đặt cấu hình như MMS, GPRS, e-mail, và các dịch vụ khác cho kiểu điện thoại của bạn tại www.nokia-asia.com/setup.

### Phần mềm Nokia PC Suite

Bạn có thể tìm thấy Bộ phần mềm PC Suite và thông tin có liên quan trên trang Web của Nokia tại www.nokiaasia.com/pcsuite.

### Dịch vụ khách hàng

Nếu bạn cần liên hệ với dịch vụ khách hàng, kiểm tra danh sách các trung tâm liên lạc Chăm sóc Khách hàng của Nokia ở địa phương tại www.nokiaasia.com/contactus.

### Bảo trì

Để biết về các dịch vụ bảo trì, kiểm tra trung tâm dịch vụ gần nhất của Nokia tại www.nokia-asia.com/repair.

13

## Bắt đầu sử dụng Lắp thẻ SIM và pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác.

Điện thoại này được thiết kế để sử dụng với loại pin BL-4B. Luôn sử dụng pin chính hãng Nokia. Xem phần Hướng dẫn chứng thực pin Nokia trên trang 72.

Thẻ SIM và các điểm tiếp xúc của thẻ có thể dễ bị hỏng do trầy xước hoặc bẻ cong, vì vậy nên cẩn thận khi giữ, gắn hoặc tháo thẻ.



Trượt nút mở (1) để mở khóa và tháo vỏ sau ra (2). Tháo pin ra như hình minh họa (3).



Mở ngăn chứa thẻ SIM (4). Gắn thẻ SIM (5) vào ngăn chứa với mặt tiếp xúc úp xuống. Đóng ngăn chứa thẻ SIM (6).



Quan sát các điểm tiếp xúc của pin (7), và lắp pin vào (8). Đặt phần trên của vỏ sau vào điện thoại (9), và đóng lại (10).

## Gắn thẻ microSD

Chỉ dùng thẻ microSD tương thích được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn công nghệ được phê chuẩn cho các loại thẻ nhớ, nhưng một số nhãn hiệu có thể không hoàn toàn tương thích với điện thoại này. Các thẻ không tương thích có thể làm hư thẻ và điện thoại cũng như làm hỏng dữ liệu được lưu trên thẻ.

- 1. Tắt điện thoại, tháo vỏ sau và pin của điện thoại ra.
- Trượt ngăn chứa thẻ nhớ để mở khóa (1).



 Mở ngăn chứa thẻ ra (2), và lắp thẻ nhớ vào ngăn chứa với mặt tiếp xúc hướng vào trong (3).



 Đóng ngăn chứa thẻ (4), và trượt ngăn chứa vào để khóa lại (5).



5. Lắp pin, và gắn vỏ sau vào điện thoại.

## Sạc pin

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với điện thoại này. Điện thoại này được thiết kế để sử dụng với bộ sạc AC-3 hoặc AC-4. Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách rút dây dẫn điện của bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

- 1. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện.
- Nối dây dẫn bộ sạc vào lỗ cắm ở đáy điện thoại.

Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.



Thời gian sạc pin tùy thuộc vào bộ sạc được sử dụng. Sạc pin BL-4B bằng bộ sạc AC-3 mất khoảng 2 giờ 15 phút khi điện thoại ở chế độ chờ.

# Ăng-ten

Điện thoại có một ăngten gắn trong.

Lưu ý: Giống như với bất kỳ thiết bị phát sóng vô tuyến nào khác, không nên vô cớ chạm vào ăng-ten khi điện thoại đang được bật. Sự tiếp xúc với ăngten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng cuộc gọi và



có thể làm hao pin hơn bình thường. Để tối ưu hóa khả năng hoạt động của ăng-ten và thời gian sử dụng pin, nên tránh tiếp xúc với vùng ăng-ten khi điều khiển điện thoại.

## Bộ tai nghe

Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách.

Đặc biệt chú ý đến mức âm lượng nếu bạn nối bất kỳ bộ tai nghe nào khác vào điện thoại.

Cảnh báo: Khi quý khách sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài của quý khách có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe tại nơi tai nghe có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của quý khách. Không kết nối các sản phẩm tạo ra tín hiệu xuất vì như thế có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện áp nào vào Đầu nối AV của Nokia.

Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoại vi nào hoặc bất kỳ bộ tai nghe nào, ngoài những thiết bị được Nokia phê chuẩn để dùng với điện thoại này, vào Đầu nối AV của Nokia, đặc biệt chú ý đến các mức âm lượng.

## Thay đổi khung màu nhấn

Thay khung màu nhấn để thay đổi hình thức điện thoại.

- 1. Tháo vỏ mặt sau của điện thoại.
- Tháo khung màu nhấn, bắt đầu từ phần trên cùng của điện thoại (1), rồi sau đó nhấc khung ra (2).



 Để gắn khung màu nhấn, gắn khung tại phần dưới của điện thoại (3), sau đó gắn tiếp khung từ đáy đến đinh (4, 5). Ấn nó từ trên để khớp vào vị trí.



 Lắp vỏ mặt sau của điện thoại vào và đảm bảo vỏ đã được lắp đúng cách.

### Dây đeo

Xâu dây đeo như hướng dẫn trong hình và thắt chặt lại.



## 3. Điện thoại của bạn

## Các phím và bộ phận



- 1 Loa nghe
- 2 Cài đặt hiển thị
- 3 Navi™ key: Phím di chuyển 4 hướng và phím chọn giữa
- 4 Phím chọn trái
- 5 Phím đàm thoại
- 6 Bàn phím
- 7 Phím chọn phải
- 8 Phím kết thúc
- 9 Micrô
- 10 Đầu nối bộ sạc
- 11 Đầu nối AV của Nokia (2,5 mm)
- 12 Đầu nối cáp mini USB
- 13 Camera key
- **18** 14 Camera flash
  - 15 Phím giảm âm lượng

- 16 Phím tăng âm lượng
- 17 Phím nguồn
- 18 Loa
- 19 Őng kính camera

Cảnh báo: Phím nguồn (17) và đồ trang trí bằng kim loại trên điện thoại này có thể chứa niken. Chúng không được thiết kế để tiếp xúc lâu với da. Việc tiếp xúc liên tục với niken có thể dẫn đến hiện tượng dị ứng niken.

## Bật và tắt điện thoại

Để bật hoặc tắt điện thoại, bấm và giữ phím nguồn.

Nếu điện thoại nhắc mã PIN hoặc mã UPIN, nhập mã vào (được hiển thị dưới dạng \*\*\*\*), và chọn **OK**.

Điện thoại có thể nhắc bạn cài đặt ngày giờ. Nhập giờ địa phương vào, chọn múi giờ của nơi bạn đang ở dưới dạng chênh lệch số giờ so với giờ chuẩn Greenwich (GMT), và nhập ngày tháng vào. Xem phần Cài đặt ngày giờ trên trang 41.

Khi bạn bật điện thoại lần đầu tiên và điện thoại đang ở chế độ chờ, bạn có thể được nhắc nhận các cài đặt cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Để biết thêm thông tin, tham khảo phần **K.nối mục h.trợ d.vụ**. Xem phần Cài đặt cấu hình trên trang 46. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12.

## Chế độ chờ

Khi điện thoại đã sẵn sàng để sử dụng, và bạn chưa nhập ký tự nào, điện thoại đang ở chế độ chờ.

### Màn hình



- 1 Cường độ tín hiệu của mạng di động 🖫 💵
- 2 Tình trạng sạc pin 📟
- 3 Các chỉ báo
- 4 Tên mạng hoặc logo mạng
- 5 Đồng hồ
- 6 Màn hình chính

7 — Chức năng của phím chọn trái. Xem phần Phím chọn trái trên trang 41.

8 — Chức năng của phím chọn giữa.

9 — Chức năng của phím chọn phải. Xem phần Phím chọn phải trên trang 41. Các biến thiên nhà điều hành có thể có một tên cụ thể theo nhà điều hành để truy cập vào một trang web cụ thể.

### Chế độ chờ dự phòng

Chế độ chờ dự phòng hiển thị danh sách các thông tin và tính năng điện thoại đã chọn mà bạn có thể truy cập trực tiếp.

Để bật hoặc tắt chế độ chờ dự phòng, chọn Menu > Cài đặt > Cài đặt hiển thị > Chế độ chờ riêng > Chế độ chờ dự phòng > Bật hoặc Tắt.

Ở chế độ chờ, di chuyển lên hoặc xuống để chỉnh hướng trong danh sách, và chọn **Chọn** hoặc **Xem**. Các mũi tên cho biết còn có thêm thông tin khác. Để ngừng chỉnh hướng, chọn **Thoát**.

Để sắp xếp và thay đổi chế độ chờ dự phòng, chọn **Tùy** chọn và từ các tùy chọn có sẵn.

### Các phím tắt ở chế độ chờ

Để vào danh sách các số đã gọi, bấm phím đàm thoại một lần. Di chuyển đến số điện thoại hoặc tên, và bấm phím đàm thoại để gọi số đó.

Để mở trình duyệt Web, bấm và giữ phím **0**.

Để gọi hộp thư thoại, bấm và giữ phím **1**.

Sử dụng các phím làm phím tắt. Xem phần Phím tắt riêng trên trang 41.

### Các chỉ báo

🔛 tin nhắn chưa đọc

- 🙏 tin nhắn chưa gửi, bị hủy hoặc không gửi được
- 🐴 cuộc gọi bị nhỡ

aã nhận tin nhắn trò chuyện

🔎 Bàn phím bị khóa.

Diện thoại không reo báo khi có cuộc gọi đến hoặc có tin nhắn văn bản gửi đến.

🔗 Đang bật báo thức.

Bộ báo giờ đang hoạt động.

Đồng hồ bấm giờ đang chạy ẩn.

 $\boldsymbol{G}$  / E  $\,$  Điện thoại được đăng ký với mạng GPRS hoặc EGPRS.

☑ / ☑ Một kết nối GPRS hoặc EGPRS được thiết lập.

 $\delta$ / $\mathcal{L}$  Kết nối GPRS hoặc EGPRS đang tạm ngưng (ở trạng thái giữ).

🚯 Kết nối Bluetooth đang hoạt động.

 $\blacksquare$  /  $\fbox$  Kết nối bộ đàm đang hoạt động hoặc tạm ngưng.

2 Nếu bạn có hai số máy điện thoại, số máy thứ hai được chọn.

\_\_\_\_\_\_\_ Tất cả các cuộc gọi đến được chuyển hướng đến một số điện thoại khác.

 $|\!\!| \rangle\rangle$  Chức năng loa được kích hoạt, hoặc đế nhạc được nối với điện thoại.

Cuộc gọi bị giới hạn trong nhóm nội bộ.

Dã chọn cấu hình đặt giờ.

n/a/a Tai nghe, bộ tai nghe hoặc bộ trợ thính được nối với điện thoại.

### Chế độ máy bay

Bạn có thể tắt tất cả các chức năng sử dụng tần số vô tuyến mà vẫn truy cập được vào các trò chơi ngoại tuyến, lịch và các số điện thoại.

Sử dụng chế độ máy bay ở những môi trường nhạy với sóng vô tuyến—trên máy bay hoặc trong bệnh viện. Khi chế độ máy bay đang hoạt động, chỉ báo **and** sẽ hiển thị.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cấu hình > Trên máy bay > Khởi động** hoặc **Cài đặt riêng** để bật hoặc cài đặt chế độ máy bay.

Để tắt chế độ máy bay, chọn bất kỳ cấu hình nào khác.

Gọi khẩn cấp ở chế độ máy bay. Nhập số điện thoại khẩn cấp, bấm phím đàm thoại, và chọn **Có** khi **Thoát cấu hình trên máy bay?** được hiển thị. Điện thoại sẽ cố thực hiện cuộc gọi khẩn cấp.

**Cảnh báo:** Với cấu hình trên máy bay, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, kể cả các cuộc gọi khẩn cấp, hoặc sử dụng các chức năng khác mà yêu cầu phải có mạng phù sóng. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào. Nếu quý khách cần thực hiện cuộc gọi khẩn cấp khi thiết bị bị khóa hoặc đang ở chế độ cấu hình trên máy bay, quý khách cũng có thể nhập số khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách vào trường mã khóa và chọn 'Gọi'. Điện thoại sẽ xác nhận việc quý

20

khách sắp thoát khỏi cấu hình trên máy bay để bắt đầu cuộc gọi khẩn cấp.

### Khóa bàn phím (bảo vệ phím)

Để tránh việc tình cờ bấm phím, chọn **Menu**, và bấm \* trong vòng 3,5 giây để khóa bàn phím.

Để mở khóa bàn phím, chọn **Mở**, và bấm \* trong khoảng 1,5 giây. Nếu **Phím bảo vệ** được cài là bật, hãy nhập mã bảo vệ vào nếu được yêu cầu.

Để trả lời cuộc gọi khi bật chức năng bảo vệ phím, bấm phím đàm thoại. Khi bạn kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi, bàn phím sẽ tự động khóa lại.

Các tính năng bổ sung là **Khóa phím tự động** và **Phím bảo vệ**. Xem phần Điện thoại trên trang 45.

Khi bàn phím ở chế độ khóa, vẫn có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách.

### Các chức năng không cần dùng thẻ SIM

Một số chức năng của điện thoại có thể được sử dụng mà không cần lắp thẻ SIM (chẳng hạn như truyền dữ liệu với một máy tính tương thích hoặc một thiết bị tương thích khác). Một số chức năng bị mờ trong các menu và không thể dùng được.

## 4. Các chức năng gọi điện

## Gọi điện

### Quay số điện thoại

1. Nhập vào số điện thoại (cùng với mã vùng).

Để gọi điện quốc tế, bấm \* hai lần để nhập mã đầu quốc tế (dấu + thay cho mã truy cập quốc tế), nhập mã quốc gia, mã vùng mà không cần nhập số 0 đầu nếu cần, và số điện thoại.

- Để gọi số điện thoại đó, bấm phím đàm thoại. Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, bấm phím tăng hoặc giảm âm lượng.
- Để kết thúc cuộc gọi hoặc hủy việc gọi điện, bấm phím kết thúc.

Bạn có thể tìm tên hoặc số điện thoại mà bạn đã lưu trong **Danh bạ**. Xem phần Tìm liên lạc trên trang 36. Bấm phím đàm thoại để gọi số điện thoai đó.

Để vào danh sách các số đã gọi, bấm phím đàm thoại một lần khi ở chế độ chờ. Để gọi điện, chọn một số điện thoại hoặc tên, và bấm phím đàm thoại.

### Quay số tắt

Gán một số điện thoại cho một trong các phím số từ 2 đến 9. Xem phần Quay số tắt trên trang 37.

Gọi số điện thoại đó theo một trong các cách sau:

22 Bấm phím số, rồi bấm phím đàm thoại. HOĂC Nếu **Quay số nhanh** được cài là **Bật**, bấm và giữ phím số cho đến khi cuộc gọi bắt đầu.

Các thông tin chi tiết hơn được mô tả trong phần **Quay số nhanh**. Xem phần Cuộc gọi trên trang 44.

### Quay số bằng khẩu lệnh nâng cao

Bạn có thể gọi điện bằng cách đọc tên được lưu trong danh sách liên lạc của điện thoại.

Lệnh thoại tùy thuộc vào ngôn ngữ. Cài **N.ngữ cho I.thoại** trước khi dùng chức năng quay số bằng khẩu lệnh. Xem phần Điện thoại trên trang 45.

Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

- Ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải hoặc phím giảm âm lượng. Một âm báo ngắn sẽ phát ra, và Xin mời nói sẽ hiển thị.
- 2. Nói rõ ràng tên liên lạc mà bạn muốn quay số. Nếu việc nhận dạng giọng nói thành công, một danh sách số liên lạc trùng khớp sẽ hiển thị. Điện thoại sẽ phát lệnh thoại của số trùng khớp đầu tiên trong danh sách. Nếu lệnh thoại không đúng, di chuyển đến một mục khác.

Sử dụng lệnh thoại để thực hiện một chức năng đã chọn của điện thoại cũng tương tự như quay số bằng khẩu lệnh. Xem phần Lệnh thoại trên trang 41.

## Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi đến, bấm phím đàm thoại. Để kết thúc cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để từ chối cuộc gọi đến, bấm phím kết thúc. Để tắt nhạc chuông, chọn **Im lặng.** 

Để trả lời cuộc gọi chờ trong khi đang gọi điện (dịch vụ mạng), bấm phím đàm thoại. Cuộc gọi đầu sẽ được đặt ở trạng thái giữ. Để kết thúc cuộc đang gọi, bấm phím kết thúc. Bạn cũng có thể kích hoạt chức năng **Dịch vụ cuộc gọi chờ**. Xem phần Cuộc gọi trên trang 44.

## Các tùy chọn trong khi gọi

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng. Để biết tính khả dụng, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Trong khi gọi, chọn **Tùy chọn** và từ các tùy chọn sau đây:

Các tùy chọn cuộc gọi là **Tắt âm** hoặc **Bật âm, Danh** bạ, Menu, Khóa bàn phím, Ghi âm, Lọc âm, Loa hoặc Cầm tay.

Các tùy chọn mạng là **Trả lời** hoặc **Từ chối, Giữ** hoặc Nhả, Cuộc gọi mới, Thêm vào cuộc gọi, Kết thúc cuộc gọi, Kết thúc mọi c.gọi, và các tùy chọn sau đây:

- Gửi DTMF để gửi chuỗi âm
- Hoán đổi để chuyển đổi giữa cuộc gọi hiện hành và cuộc gọi đang giữ
- Nối chuyển để nối cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện hành và tách bạn ra khỏi các cuộc gọi này
- Hội nghị để gọi điện hội nghị
- Cuộc gọi riêng để thảo luận riếng trong một cuộc gọi hội nghị



## 5. Viết văn bản

## Các chế độ nhập văn bản

Để nhập văn bản (ví dụ như khi viết tin nhắn), bạn có thể sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán hoặc truyền thống.

Khi bạn viết văn bản, bấm và giữ **Tùy chọn** để chuyển qua lại giữa kiểu nhập văn bản truyền thống, được chỉ báo bằng **>>>**, và kiểu nhập văn bản tiên đoán, được chỉ báo bằng .=>>>> . Kiểu nhập văn bản tiên đoán chỉ hỗ trợ một số ngôn ngữ.

Kiểu chữ được chỉ báo bằng 🛺, 👼, và 🖾. Để đổi kiểu chữ, bấm phím #. Để đổi từ kiểu chữ sang kiểu số, được chỉ báo bằng 📴, bấm và giữ phím #, và chọn **Kiểu nhập số**. Để đổi từ kiểu số sang kiểu chữ, bấm và giữ phím #.

Để cài ngôn ngữ viết, chọn **Tùy chọn** > **Ngôn ngữ viết**.

## Kiểu nhập văn bản truyền thống

Bấm một phím số từ **2** đến **9** nhiều lần cho đến khi ký tự cần nhập được hiển thị. Các ký tự có sẵn tùy thuộc vào ngôn ngữ viết đã chọn.

Nếu chữ kế tiếp bạn muốn viết nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi cho đến khi con trỏ hiển thị và nhập chữ đó vào.

Để truy cập các ký tự đặc biệt và các dấu câu thông dụng nhất, bấm phím số 1 nhiều lần hoặc bấm phím \* để chọn ký tự đặc biệt.

24

## Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Kiểu nhập văn bản tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn mà bạn cũng có thể thêm vào từ mới.

- Bắt đầu viết một từ, sử dụng các phím từ 2 đến 9. Chỉ bấm mỗi phím một lần để nhập một chữ cái.
- Khi bạn viết xong một từ chính xác, để xác nhận từ đó bằng cách thêm một khoảng trắng, bấm 0.

Nếu từ đó không đúng, bấm \* nhiều lần, và chọn từ trong danh sách.

Nếu dấu? hiển thị sau từ đó thì từ mà bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm từ vào từ điển, chọn **Thêm**. Nhập từ đó vào bằng kiểu nhập văn bản truyền thống, và chọn **Lưu lại**. Để viết từ ghép, nhập phần đầu của từ vào, và bấm phím di chuyển sang phải để xác nhận. Nhập phần cuối của từ vào và xác nhận từ đó.

3. Bắt đầu viết từ tiếp theo.

## 6. Duyệt menu

Điện thoại này cung cấp cho bạn một loạt các chức năng được phân nhóm thành các menu.

- 1. Để truy cập menu, chọn Menu.
- Di chuyển qua menu, và chọn một tùy chọn (ví dụ như Cài đặt).
- Nếu menu đã chọn có chứa thêm các menu phụ nữa, chọn một menu phụ (ví dụ như Cài đặt cuộc gọi).
- Nếu menu đã chọn có chứa thêm các menu phụ nữa, lặp lại bước 3.
- 5. Chọn cài đặt theo ý thích.
- Để trở về cấp độ menu trước đó, chọn Trở về. Để thoát khỏi menu, chọn Thoát.

Để thay đổi cách xem menu, chọn Tùy chọn > Kiểu menu chính > Danh sách, Đường kẻ ô, B.tượng kèm nhãn, hoặc Tab.

Để sắp xếp lại menu, di chuyển đến menu muốn đổi chỗ, và chọn **Tùy chọn** > **Sắp xếp** > **Chuyển**. Di chuyển đến nơi mà bạn muốn chuyển menu đến, và chọn **OK**. Để lưu thay đổi, chọn **Xong** > **Có**.

## 7. Nhắn tin

Bạn có thể đọc, viết, gửi và lưu tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện, e-mail, tin nhắn âm thanh và tin nhắn nhấp nháy. Bạn có thể chỉ sử dụng được các dịch vụ nhắn tin nếu chúng được mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ.

Lưu ý: Điện thoại có thể cho biết tin nhắn của bạn đã được gửi đến số trung tâm nhắn tin được lập trình sẵn trong điện thoại. Điện thoại có thể không cho biết nơi dự định gửi đến có nhận được tin nhắn hay không. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ tin nhắn, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có ác ý hay các thành phần khác có thể gây hại cho thiết bị hoặc máy PC của quý khách.

## Tin nhắn văn bản

Điện thoại này hỗ trợ việc gửi tin nhắn văn bản vượt quá giới hạn ký tự dành cho một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài sẽ được gửi dưới dạng một chuỗi gồm hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể tính phí một cách phù hợp. Các ký tự sử dụng dấu trọng âm hoặc các dấu khác, và các ký tự trong một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, làm hạn chế số lượng ký tự có thể được gửi đi trong một tin nhắn đơn.

Một chỉ báo phía trên cùng màn hình cho biết tổng số ký tự còn lại và số lượng tin nhắn cần thiết để gửi. Ví dụ, 673/2 nghĩa là còn lại 673 ký tự và tin nhắn này sẽ được gửi dưới dạng chuỗi 2 tin nhắn. Trước khi bạn có thể gửi bất kỳ tin nhắn văn bản hoặc e-mail SMS nào , bạn cần phải lưu số trung tâm nhắn tin. Xem phần Tin nhắn văn bản trên trang 34.

Đèn chỉ báo 🖂 nhấp nháy cho biết bộ nhớ tin nhắn đã đầy. Trước khi bạn có thể nhận tin nhắn mới, hãy xóa một số tin nhắn cũ.

## Tin nhắn đa phương tiện

Chỉ những điện thoại có các tính năng tương thích mới có thể nhận và hiển thị tin nhắn đa phương tiện. Cách hiển thị của tin nhắn có thể khác nhau tùy thuộc vào điện thoại nhận tin nhắn.

Mạng vô tuyến có thể giới hạn kích thước của tin nhắn MMS. Nếu hình được chèn vào vượt quá giới hạn này, điện thoại có thể thu nhỏ hình để có thể gửi qua tin nhắn MMS.

Một tin nhắn đa phương tiện có thể chứa văn bản, hình ảnh, các đoạn âm thanh, và các video clip.

### Tạo tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện

Chọn Menu > Nhắn tin > Soạn tin nhắn > Tin nhắn. Để thêm người nhận, di chuyển đến trường Đến: , và nhập số hoặc địa chỉ e-mail của người nhận vào, hoặc chọn Thêm để chọn người nhận từ các tùy chọn khả dụng. Để thêm Cc hoặc Bcc người nhận, chọn Tùy chọn > Thêm người nhận. Để nhập tin nhắn văn bản, di chuyển đến trường Văn bản: , và nhập văn bản vào. Để thêm chủ đề cho tin nhắn, chọn Tùy chọn > Thêm chủ đề. Để đính kèm nội dung vào tin nhắn, di chuyển đến thanh đính kèm ở phía dưới màn hình và chọn loại tập tin đính kèm bạn muốn.

Loại tin nhắn được chỉ báo ở phía trên màn hình và sẽ tự động thay đổi tùy thuộc vào nội dung tin nhắn.

Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Các thao tác có thể gây ra việc thay đổi kiểu tin nhắn từ tin nhắn văn bản sang tin nhắn đa phương tiện, bao gồm nhưng không giới hạn các thao tác sau:

- Đính kèm tập tin vào tin nhắn.
- Yêu cầu báo cáo gửi tin nhắn.
- Đặt mức ưu tiên cho tin nhắn là cao hoặc thấp.
- Thêm người nhận Cc hoặc Bcc hoặc chủ đề vào tin nhắn hoặc địa chỉ e-mail vào trường người nhận.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể có mức tính phí khác nhau tùy thuộc vào kiểu tin nhắn. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm chi tiết.

## Đọc tin nhắn và trả lời

Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn e-mail hoặc các đối tượng trong tin nhắn đa phương tiện có thể chứa phần mềm hiểm độc hoặc nếu không cũng gây hại cho điện thoại và máy tính của bạn.

Điện thoại của bạn sẽ phát thông báo khi nhận được một tin nhắn. Bấm **Hiến thị** để hiển thị tin nhắn. Nếu có nhiều tin nhắn nhận được, chọn một tin nhắn trong hộp thư đến và bấm **Mở**. Sử dụng phím di chuyển để xem toàn bộ các phần của tin nhắn.

Chọn **Tùy chọn > Dạng hồi đáp** và chọn kiểu tin nhắn để trả lời một tin nhắn.

## Quá trình gửi tin nhắn

Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**. Điện thoại lưu tin nhắn vào thư mục **Hộp thư đi**, và bắt đầu gửi tin.

Lưu ý: Điện thoại có thể cho biết tin nhắn của bạn đã được gửi đến số trung tâm nhắn tin được lập trình sắn trong điện thoại. Điện thoại có thể không cho biết nơi dự định gửi đến có nhận được tin nhắn hay không. Để biết thêm chi tiết về dịch vụ tin nhắn, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Nếu việc gửi tin nhắn bị ngắt giữa chừng, điện thoại sẽ cố gửi lại tin nhắn vài lần. Nếu vẫn không gửi lại được, tin nhắn vẫn còn trong thư mục **Hộp thư đi**. Để hủy việc gửi tin nhắn trong thư mục **Hộp thư đi**, di chuyển đến tin nhắn bạn muốn, và chọn **Tùy chọn** > **Hủy gửi tin**.

### E-mail

Ứng dụng e-mail dùng kết nối dữ liệu dạng gói (dịch vụ mạng) để cho phép bạn truy cập tài khoản e-mail. Ứng dụng e-mail này khác với chức năng e-mail SMS. Để sử dụng chức năng e-mail trên điện thoại, bạn cần có một hệ thống e-mail tương thích.

Bạn có thể viết, gửi, và đọc e-mail bằng điện thoại và nhận thông báo khi có e-mail trong tài khoản của mình. Điện thoại của bạn hỗ trợ server e-mail POP3 và IMAP4. Chương trình ứng dụng này không hỗ trợ âm bàn phím.

Trước khi bạn có thể gửi và nhận tin nhắn e-mail, bạn phải có tài khoản e-mail mới hoặc sử dụng tài khoản hiện hành của bạn. Để kiểm tra tính khả dụng và các cài đặt của tài khoản e-mail của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ e-mail. Bạn có thể nhận thông số cài đặt cấu hình e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12.

Để thiết lập sở thích e-mail, chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Tin nhắn e-mail**. Xem phần Tin nhắn e-mail trên trang 35.

### Trình hướng dẫn cài đặt e-mail

Trình hướng dẫn cài đặt e-mail sẽ tự động bắt đầu nếu chưa có cài đặt e-mail nào được xác định trong điện thoại , chọn Menu > Nhắn tin > E-mail > Tùy chọn > Thêm hộp thư > Wizard cài đặt e-mail

Để nhập cài đặt theo cách thủ công, chọn **Menu** > **Nhắn tin > E-mail > Tùy chọn > Thêm hộp thư > Tạo thủ công**.

Ứng dụng e-mail cần có điểm truy cập Internet mà không cần proxy. Các điểm truy cập WAP thường bao gồm proxy và không hoạt động với ứng dụng e-mail.

### Viết và gửi e-mail

Bạn có thể viết e-mail trước khi kết nối với dịch vụ email; hoặc kết nối với dịch vụ trước rồi viết và gửi email sau.

- 1. Chọn Menu > Nhắn tin > Soạn tin nhắn > Tin e-mail.
- Nếu có nhiều tài khoản e-mail được xác định, chọn tài khoản mà từ đó bạn muốn gửi e-mail đi.
- Nhập địa chỉ e-mail của người nhận vào, viết chủ đề, và nhập tin nhắn e-mail. Để đính kèm một tập tin, chọn nút Chèn và chọn từ các tùy chọn.

Để lưu e-mail, chọn **Tùy chọn** > **Lưu tin nhắn**. Để chỉnh sửa hoặc tiếp tục viết e-mail sau, chọn **Làm tin nháp**.

4. Để gửi tin nhắn e-mail, chọn nút Gửi .

 $\vartheta \ddot{e}$ gửi một e-mail từ thư mục nháp, chọn Menu $\,>\,$  Nhăn tin $\,>\,$  Tin nháp và chọn tin nhắn bạn muốn.

### Đọc e-mail và trả lời

Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn e-mail hoặc các đối tượng trong tin nhắn đa phương tiện có thể chứa phần mềm hiểm độc hoặc nếu không cũng gây hại cho điện thoại và máy tính của bạn.

Để tải xuống tin nhắn e-mail đã được gửi tới tài khoản e-mail của bạn, chọn **Menu** > **Nhắn tin** và chọn tài khoản e-mail. Xác nhận để kết nối đến hộp thư e-mail của bạn. Đầu tiên, ứng dụng e-mail chỉ tải xuống các tiêu đề e-mail. Chọn một e-mail và bấm **Mở** để tải xuống tin nhắn e-mail hoàn chỉnh. Di chuyển xuống để xem e-mail. Chọn **Tải** để tải xuống tập tin đính kèm. Chọn **Tùy chọn** > **Trả lời** để trả lời một e-mail. Xác nhận hoặc chỉnh sửa địa chỉ e-mail và chủ đề và tạo tin nhắn trả lời của bạn. Để gửi tin nhắn trả lời, chọn nút **Gừ**i. Để ngừng kết nối với hộp thư e-mail, chọn **Tùy chọn** > **Ngắt kết nối**. Quá trình kết nối đến hộp thư e-mail cũng sẽ tự động bị ngắt sau một khoảng thời gian không hoạt động.

### Thông báo e-mail mới

Điện thoại sẽ tự động kiểm tra tài khoản e-mail của bạn tại những khoảng thời gian xác định xem tài khoản email của bạn có nhận được e-mail không.

- 1. Chọn Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Tin nhắn e-mail > Chinh sửa hộp thư.
- Chọn Cài đặt tải về và chọn một trong các tùy chọn sau:
  - Tg c.nhật hộp thư để cài chu kỳ điện thoại sẽ kiểm tra tài khoản e-mail của bạn xem có email mới không
  - Tự động tải để tự động nhận e-mail mới từ tài khoản e-mail của bạn.
- Để bật thông báo e-mail mới, chọn Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Tin nhắn e-mail > Th.báo e-mail mới > Bật.

## Tin nhắn nhấp nháy

Tin nhắn nhấp nháy là tin nhắn văn bản được hiển thị ngay trên màn hình khi nhận được. Các tin nhắn nhấp nháy không tự động được lưu.

### Viết tin nhắn nhấp nháy

Chọn Menu > Nhắn tin > Soạn tin nhắn > T.nhắn nhấp nháy. Nhập số điện thoại của người nhận và viết tin nhắn. Độ dài tối đa của một tin nhắn nhấp nháy là 70 ký tự. Để chèn một văn bản nhấp nháy vào tin nhắn, chọn Tùy chọn > Chèn biểu tượng > Ký tự nhấp nháy để đánh một dấu. Văn bản sau dấu sẽ nhấp nháy. Để ngừng chuỗi văn bản nhấp nháy, chèn một dấu thứ hai vào.

### Đọc và trả lời tin nhắn nhấp nháy

Một tin nhắn nhấp nháy đã nhận được chỉ báo bằng **Tin nhắn:** và một vài từ ở đầu tin nhắn đó.

Để đọc tin nhắn, chọn **Đọc**.

Để tách lấy số và địa chỉ từ tin nhắn đang xem, chọn **Tùy chọn** > **Chọn chi tiết**.

Để lưu tin nhắn, chọn **Lưu lại** và thư mục mà bạn muốn lưu tin nhắn vào.

## Nhắn tin âm thanh Nokia Xpress

Bạn có thể sử dụng MMS để tạo và gửi tin nhắn âm thanh một cách tiện lợi. Chức năng MMS phải được kích hoạt trước khi bạn có thể sử dụng tin nhắn âm thanh.

### Soạn tin nhắn

- 1. Chọn **Menu > Nhắn tin > Soạn tin nhắn > Tin nhắn âm thanh**. Máy ghi âm sẽ mở. Xem phần Máy ghi âm trên trang 55.
- 2. Đọc tin nhắn của bạn.
- Nhập một hoặc nhiều số điện thoại vào trường Đến:, hoặc chọn Thêm để tìm một số điện thoại.
- 4. Để gửi tin nhắn, chọn Gửi.

### Nghe tin nhắn

Để mở tin nhắn âm thanh đã nhận, chọn Phát.

Nếu nhận được nhiều tin nhắn, chọn **Hiển thị** > **Phát**.

Để nghe tin nhắn sau, chọn Thoát.

## Bộ nhớ đầy

Khi bạn nhận được một tin nhắn, và bộ nhớ dành cho tin nhắn đã đầy, thông báo **Bộ nhớ đầy. Không thể nhận tin nhắn.** sẽ hiển thị. Để xóa tin nhắn cũ, chọn **OK** > **Có** và thư mục. Di chuyển đến tin nhắn muốn xóa, và chọn **Xóa**.

Để xóa nhiều tin nhắn, chọn **Chọn**. Đánh dấu tất cả các tin nhắn mà bạn muốn xóa, và chọn **Tùy chọn** > **Xóa mục đã chọn**.

### Các thư mục

Điện thoại lưu các tin nhắn đã nhận trong thư mục **Hộp thư đến**. Các tin nhắn chưa gửi được lưu trong thư mục **Hộp thư đi**.

Để cài điện thoại lưu các tin nhắn đã gửi trong thư mục Tin đã gửi, chọn Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Cài đặt chung > Lưu tin đã gửi.

Để sửa và gửi tin nhắn mà bạn đã viết và lưu trong thư mục nháp, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin nháp**.

Bạn có thể chuyển các tin nhắn sang thư mục **Các tin** đã lưu. Để sắp xếp các thư mục con **Các tin đã lưu**, chọn **Menu > Nhắn tin > Các tin đã lưu**.

Để thêm một thư mục, chọn **Tùy chọn** > **Tạo thư mục**.

Để xóa hoặc đổi tên thư mục, di chuyển đến thư mục bạn muốn, và chọn **Tùy chọn > Xóa thư mục** hoặc **Đổi tên thư mục**.

Để tạo tin mẫu mới, lưu tin nhắn làm mẫu, hoặc vào danh sách tin mẫu, và chọn Menu > Nhắn tin > Các tin đã lưu > Mẫu.

## Tin nhắn trò chuyện

Lưu ý: Tùy thuộc vào dịch vụ tin nhắn trò chuyện, bạn có thể không truy cập được tất cả các tính năng được mô tả trong sách hướng dẫn này.

Với tin nhắn trò chuyện (IM) (dịch vụ mạng), bạn có thể gửi tin nhắn văn bản ngắn và đơn giản đến người dùng đang trực tuyến. Bạn phải thuê bao dịch vụ và đăng ký với dịch vụ tin nhắn trò chuyện mà bạn muốn sử dụng. Để biết thêm thông tin về việc đăng ký dịch vụ tin nhắn trò chuyện, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để định các cài đặt cần thiết cho dịch vụ tin nhắn trò chuyện, dùng tùy chọn **Cài đặt kết nối**. Xem phần Truy cập trên trang 30.

Các biểu tượng và nội dung trên màn hình có thể khác nhau tùy thuộc vào dịch vụ tin nhắn trò chuyện.

### Truy cập

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **IMs**. **IMs** có thể được thay bằng một thuật ngữ khác tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ. Nếu có nhiều bộ cài đặt kết nối cho dịch vụ tin nhắn trò chuyện, chọn cài đặt bạn muốn.

Chọn từ các tùy chọn sau đây:

- Đăng nhập để kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện. Để cài điện thoại tự động kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện khi bật điện thoại, khi đang đăng nhập, chọn Đăng nhập tự động: > Bật.
- Xem lại để xem, xóa hoặc đổi tên các cuộc trò chuyện mà bạn đã lưu trong suốt phiên trò chuyện
- Cài đặt kết nối để sửa các cài đặt cần thiết cho tin trò chuyện và kết nối hiện diện

### Kết nối

Để kết nối với dịch vụ, truy cập vào menu tin nhắn trò chuyện, chọn dịch vụ tin nhắn trò chuyện nếu cần, và Đăng nhập.

Để ngắt kết nối khỏi dịch vụ tin nhắn trò chuyện, chọn **Tùy chọn** > **Thoát**.

### Phiên trò chuyện

Khi đã kết nối với dịch vụ, trạng thái của bạn mà người khác nhìn thấy sẽ được hiển thị ở dòng trạng thái: **T.th.rg: Tr.tuyến, Trạng thái: Bận**, hoặc **Tr.thái: Ng.tuyến** Để thay đổi trạng thái riêng của bạn, chọn Đổi.

Bên dưới dòng trạng thái, có ba thư mục chứa các liên lạc của bạn cho thấy trạng thái của họ: **Cuộc trò chuyện, Tr.tuyến ()**, và **Ng.tuyến ()**. Để mở rộng thư mục, di chuyển đến thư mục đó, và chọn **Mở rộng** (hoặc di chuyển sang phải).

Để thu hẹp thư mục, chọn **Thu hẹp** (hoặc di chuyển sang trái).

- Cuộc trò chuyện hiển thị danh sách các tin nhắn trò chuyện mới và đã đọc hoặc lời mời tham gia trong suốt phiên trò chuyện hiện thời:
  - 🛋 chỉ báo tin nhắn mới trong nhóm
  - 📫 chỉ báo tin nhắn đã đọc trong nhóm
  - 🗐 chỉ báo tin nhắn trò chuyện mới
  - 🖈 chỉ báo tin nhắn trò chuyện đã đọc
  - 💷 chỉ báo lời mời

Các biểu tượng và nội dung trên màn hình tùy thuộc vào dịch vụ tin nhắn trò chuyện.

- Tr.tuyến () hiển thị số lượng liên lạc đang trực tuyến
- Ng.tuyến () hiển thị số lượng liên lạc đang ngoại tuyến

Để bắt đầu cuộc trò chuyện, mở rộng thư mục trực tuyến hoặc ngoại tuyến, di chuyển đến liên lạc mà bạn muốn trò chuyện, và chọn **Tr.ch**. Để trả lời cho lời mời hoặc trả lời tin nhắn, mở rộng thư mục **Cuộc trò chuyện**, di chuyển đến liên lạc mà bạn muốn trò chuyện, và chọn **Mở**.

- Nhóm > Nhóm chung Danh sách các chỉ mục dẫn đến các nhóm chung được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ (không hiển thị nếu các nhóm không được mạng hỗ trợ). Để bắt đầu phiên trò chuyện với nhóm, di chuyển đến một nhóm, và chọn Tham gia. Nhập tên hiển thị mà bạn muốn dùng làm bí danh trong khi trò chuyện. Khi bạn đã tham gia được vào nhóm trò chuyện, bạn có thể bắt đầu cuộc trò chuyện trong nhóm. Bạn có thể tạo nhóm trò chuyện riêng. Xem phần Nhóm trên trang 32.
- Tìm > Người sử dụng hoặc Nhóm để tìm kiếm những người sử dụng IM hoặc các nhóm chung khác trên mạng theo số điện thoại, tên hiển thị, địa chỉ email hoặc tên. Nếu bạn chọn Nhóm, bạn có thể tìm nhóm theo thành viên nhóm, tên nhóm, chủ đề hoặc mã số ID.
- Tùy chọn > Tr.ch hoặc Tham gia nhóm để bắt đầu cuộc trò chuyện khi bạn đã tìm thấy người sử dụng hoặc nhóm mà bạn muốn

### Chấp nhận hoặc từ chối lời mời

Nếu bạn nhận được một lời mời mới, để đọc lời mời, chọn **Đọc**. Nếu nhận được nhiều lời mời, chọn một lời mời và **Mở**. Để tham gia cuộc trò chuyện nhóm riêng, chọn **Ch.nhận**, và nhập tên hiển thị mà bạn muốn dùng làm bí danh. Để từ chối hoặc xóa lời mời, chọn **Tùy chọn > Từ chối** hoặc **Xóa**.

### Đọc tin nhắn trò chuyện

Nếu bạn nhận được một tin nhắn mới không phải là tin nhắn của cuộc trò chuyện hiện thời, thông báo **Tin nhắn trò chuyện mới** sẽ hiển thị. Để đọc tin nhắn, chọn **Đọc**. Nếu nhận được nhiều tin nhắn, chọn một tin nhắn và **Mở**.

Các tin nhắn mới nhận được trong khi trò chuyện sẽ được chứa trong **IMs** > **Cuộc trò chuyện**. Nếu bạn nhận được tin nhắn từ một người nào đó không nằm trong **Các số liên lạc IM**, ID người gửi sẽ hiển thị. Để lưu một liên lạc mới không có trong bộ nhớ điện thoại, chọn **Tùy chọn** > **Lưu số liên lạc**.

### Tham gia cuộc trò chuyện

Để tham gia hoặc bắt đầu một phiên trò chuyện, viết tin nhắn, và chọn **Gửi**.

Nếu bạn nhận được tin nhắn mới trong khi trò chuyện từ một người không tham gia cuộc trò chuyện hiện thời, chỉ báo 🗐 sẽ hiển thị, và điện thoại sẽ phát âm báo. Viết tin nhắn, và chọn **Gửi**. Tin nhắn của bạn được hiển thị, và tin trả lời được hiển thị phía dưới tin nhắn của bạn.

### Thêm các liên lạc IM

32

Khi đã kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện, trong menu chính của IM, chọn **Tùy chọn** > **Thêm số mới** > **Theo số di động, Nhập mã thủ công, Tìm từ server**, hoặc **Sao chép từ server** (tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ). Để bắt đầu cuộc trò chuyện, di chuyển đến một liên lạc, và chọn **Tr.ch**.

### Khóa hoặc mở khóa tin nhắn

Khi bạn đang trò chuyện và muốn khóa tin nhắn, chọn **Tùy chọn** > **Khóa liên lạc**.

Để khóa tin nhắn từ một liên lạc cụ thể trong danh sách, di chuyển đến liên lạc trong **Cuộc trò chuyện**, và chọn **Tùy chọn > Khóa liên lạc > OK**.

Để mở khóa một liên lạc, trong menu chính của IM, chọn **Tùy chọn** > **Khóa danh sách**. Di chuyển đến liên lạc bạn muốn mở khóa, và chọn **Mở** > **OK**.

### Nhóm

Bạn có thể sử dụng các nhóm chung được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ hoặc tạo các nhóm riêng cho cuộc trò chuyện.

Bạn có thể đánh dấu các nhóm chung mà nhà cung cấp dịch vụ có thể duy trì. Kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện, và chọn **Nhóm** > **Nhóm chung**. Chọn một nhóm và **Tham gia**. Nếu bạn chưa tham gia vào nhóm, nhập vào tên hiển thị của bạn để làm bí danh trong nhóm.

 $\theta \tilde{e}$  xóa một nhóm khỏi danh sách, chọn Tùy chọn > Xóa nhóm.

Để tìm một nhóm, chọn Nhóm > Nhóm chung > Tìm nhóm.

Để tạo một nhóm riêng, kết nối với dịch vụ tin nhắn trò chuyện, và từ menu chính, chọn **Tùy chọn** > **Tạo nhóm**. Nhập tên cho nhóm và tên hiển thị mà bạn muốn dùng làm bí danh. Đánh dấu các thành viên nhóm riêng trong danh sách liên lạc và soạn lời mời.

## Tin nhắn thoại

Hộp thư thoại là một dịch vụ mạng mà bạn cần phải thuê bao để sử dụng. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để gọi hộp thư thoại, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin nhắn thoại** > **Nghe tin nhắn thoại**.

Để nhập, tìm, hoặc sửa số hộp thư thoại của bạn, chọn **Số hộp thư thoại**.

Nếu được mạng hỗ trợ, @@ cho biết có tin nhắn thoại mới. Để gọi số hộp thư thoại, chọn **Nghe**.

## Tin thông báo

Bạn có thể nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Tin thông báo** và từ các tùy chọn có sẵn.

## Lệnh dịch vụ

Lệnh dịch vụ cho phép bạn viết và gửi các yêu cầu dịch vụ (lệnh USSD) đến nhà cung cấp dịch vụ, như các lệnh khởi động cho dịch vụ mạng.

Để viết và gửi yêu cầu dịch vụ, chọn **Menu > Nhắn** tin > Các lệnh dịch vụ. Để biết chi tiết, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

## Xóa tin nhắn

Xóa một tin nhắn, toàn bộ tin nhắn hoặc một thư mục.

Để xóa tin nhắn, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Xóa tin nhắn** > **Theo tin nhắn** để xóa một tin nhắn, **Theo thư mục** để xóa toàn bộ tin nhắn khỏi thư mục, hoặc **Tất cả tin nhắn**.

## Tin nhắn trong SIM

Tin nhắn trong SIM là những tin nhắn văn bản cụ thể được lưu trong thẻ SIM của bạn.

Bạn có thể sao chép hoặc chuyển những tin nhắn từ thẻ SIM sang bộ nhớ điện thoại, nhưng không thể làm ngược lại.

 $\theta \tilde{e}$  đọc tin nhắn trong SIM, chọn Menu > Nhắn tin> Tùy chọn > Tin nhắn SIM.

## Cài đặt tin nhắn

### Cài đặt chung

Cài đặt chung được dùng chung cho tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện.

Chọn Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Cài đặt chung và từ các tùy chọn sau đây:

- Lưu tin đã gửi Chọn Có để lưu tin nhắn đã gửi trong thư mục Các tin đã gửi.
- Viết đè lên T.đ.gửi Chọn Cho phép để ghi chồng lên tin nhắn cũ đã gửi bằng tin nhắn mới khi bộ nhớ tin nhắn đầy. Cài đặt này chỉ hiển thị nếu bạn chọn Lưu tin đã gửi > Có.
- Cỡ chữ Chọn cỡ chữ được dùng trong tin nhắn.
- Người nhận ưa thích thêm các số điện thoại, số liên lạc, địa chỉ e-mail hoặc các nhóm người nhận ưa thích của bạn

 K.hiệu vui bằng h.vẽ — Chọn Có để cài điện thoại thay thế các ký hiệu vui dựa trên ký tự bằng các ký hiệu hình vẽ.

### Tin nhắn văn bản

Cài đặt tin nhắn văn bản sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem tin nhắn văn bản và e-mail SMS.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > T.nhắn v.bản** và từ các tùy chọn sau đây:

- Báo kết quả Chọn Có để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).
- Trung tâm nhắn tin Chọn Thêm trung tâm để cài số điện thoại và tên của trung tâm nhắn tin được yêu cầu cho việc gửi tin nhắn văn bản. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ cấp cho bạn số này.
- TT t.nhắn đang dùng để chọn trung tâm nhắn tin đang sử dụng.
- Thời hạn tin nhắn để chọn khoảng thời gian mà mạng sẽ cố gửi tin nhắn của bạn
- Gửi tin nhắn dạng để chọn dạng tin nhắn được gửi đi: Văn bản, Nhắn tin, hoặc Fax (dịch vụ mạng)
- Dùng dữ liệu gói Chọn Có để cài GPRS làm sóng mạng SMS ưu tiên.
- Hỗ trợ ký tự Chọn Đầy đủ để chọn tất cả các ký tự trong tin nhắn sẽ được gửi đi như đã hiển thị. Nếu bạn chọn Thu nhỏ, các ký tự có dấu trọng âm và các dấu khác có thể bị chuyển đổi thành những ký tự khác.
- Tr.lời qua cùng tr.tâm Chọn Có để cho phép người nhận tin nhắn gửi tin trả lời qua trung tâm nhắn tin của bạn (dịch vụ mạng).

### Tin nhắn đa phương tiện

Cài đặt tin nhắn sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem tin nhắn đa phương tiện.

Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình dành cho tin nhắn đa phương tiện dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12. Bạn cũng có thể nhập các cài đặt theo cách thủ công. Xem phần Cài đặt cấu hình trên trang 46.

#### Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > T.nhắn đ.ph.tiện** và chọn một trong các tùy chọn sau:

- Báo kết quả Chọn Có để yêu cầu mạng gửi báo cáo kết quả về tin nhắn của bạn (dịch vụ mạng).
- Ch.độ soạn thảo MMS Chọn Hạn chế để tạo các tin nhắn đa phương tiện có nội dung được hạn chế. Làm như vậy để tăng khả năng điện thoại nhận tin nhắn có thể hiển thị nội dung.
- Kt hình ảnh (tự do) để đặt kích cỡ hình ảnh trong tin nhắn đa phương tiện. Nếu bị hạn chế, độ phân giải cao hơn, có nhiều khả năng sẽ không được hỗ trợ trong một số mạng, sẽ không khả dụng.
- **Đ.giờ trang m.định** để quy định thời gian mặc định giữa các trang trong tin nhắn đa phương tiện
- Cho phép nhận Chọn Có hoặc Không để nhận hoặc chặn tin nhắn đa phương tiện. Nếu bạn chọn Trong mạng chủ, bạn không thể nhận tin nhắn đa phương tiện khi ở ngoài mạng chủ. Cài đặt mặc định của dịch vụ tin nhắn đa phương tiện thường là Trong mạng chủ. Tính khả dụng của menu này tùy thuộc vào điện thoại của bạn.
- Tin đ.ph.tiện g.đến để cho phép nhận tin nhắn đa phương tiện theo cách tự động, thủ công sau khi được nhắc, hoặc để từ chối nhận tin. Cài đặt này không hiển thị nếu Cho phép nhận được cài là Không.

- Nhận thông báo để nhận hoặc từ chối nhận quảng cáo. Cài đặt này không hiển thị nếu Cho phép nhận được cài là Không, hoặc Tin đ.ph.tiện g.đến được cài là Từ chối.
- Cài đặt cấu hình Chọn Cấu hình để hiển thị cấu hình hỗ trợ nhắn tin đa phương tiện. Chọn nhà cung cấp dịch vụ, Mặc định, hoặc Cấu hình riêng cho nhắn tin đa phương tiện. Chọn Tài khoản và tài khoản MMS nằm trong các cài đặt cấu hình hiện hành.

### Tin nhắn e-mail

Các cài đặt sẽ ảnh hưởng đến việc gửi, nhận và xem email. Bạn có thể nhận các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12. Bạn cũng có thể nhập các cài đặt theo cách thủ công. Xem phần Cài đặt cấu hình trên trang 46.

Chọn **Menu > Nhắn tin > Cài đặt tin nhắn > Tin nhắn e-mail** để hiển thị các tùy chọn.

## 8. Danh bạ

Bạn có thể lưu tên và số điện thoại (liên lạc) trong bộ nhớ điện thoại và bộ nhớ thẻ SIM.

Bộ nhớ điện thoại có thể lưu các liên lạc với các chi tiết bổ sung như các số điện thoại khác nhau và các mục văn bản. Bạn cũng có thể lưu hình ảnh cho một vài liên lạc giới hạn.

Bộ nhớ thẻ SIM có thể lưu nhiều tên với một số điện thoại kèm theo. Các liên lạc được lưu trong thẻ SIM được chỉ báo bằng 💷 .

## Lưu tên và số điện thoại

Các tên và số điện thoại được lưu trong bộ nhớ đã dùng.

Để lưu tên và số điện thoại, chọn Menu > Danh bạ > Danh bạ > Tùy chọn > Thêm số mới.

## Lưu chi tiết

Trong bộ nhớ điện thoại, bạn có thể lưu nhiều kiểu số điện thoại khác nhau, âm báo hoặc video clip, và các mục văn bản ngắn cho một liên lạc.

Số điện thoại đầu tiên bạn lưu được tự động cài làm số mặc định và được chỉ báo bằng cách đóng khung xung quanh chỉ báo kiểu số (ví dụ: 💼). Khi bạn chọn một tên từ danh bạ (ví dụ như để gọi điện), số điện thoại mặc định sẽ được dùng, trừ khi bạn chọn một số khác.

Bảo đảm rằng bộ nhớ đang dùng là **Trên máy** hoặc **Máy và thẻ SIM**. Xem phần Cài đặt trên trang 36.

36 Tìm liên lạc để thêm chi tiết, và chọn **Chi tiết** > **Tùy chọn** > **Thêm chi tiết**. Chọn từ các tùy chọn có sẵn.

## Cài đặt

Các cài đặt này xác định nơi lưu thông tin liên lạc, cách hiển thị thông tin và dung lượng bộ nhớ còn lại.

Chọn **Menu > Danh bạ > Cài đặt** và từ các tùy chọn sau đây:

- Chọn bộ nhớ để chọn thẻ SIM hoặc bộ nhớ điện thoại cho danh bạ. Chọn Máy và thẻ SIM để xem tên và số điện thoại từ cả hai bộ nhớ. Trong trường hợp đó, khi bạn lưu tên và số điện thoại, chúng sẽ được lưu vào bộ nhớ điện thoại.
- Xem danh bạ để chọn cách hiển thị tên và số điện thoại trong Danh bạ
- Hiến thị tên để chọn hiển thị tên hoặc họ của liên lạc trước
- **Cỡ chữ** để cài đặt cỡ chữ cho danh sách liên lạc
- Hiện trạng để xem dung lượng bộ nhớ còn trống và đã sử dụng

### Nhóm

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Nhóm** để sắp xếp tên và số điện thoại được lưu trong bộ nhớ theo nhóm người gọi với các kiểu chuông và hình ảnh nhóm khác nhau.

## Tìm liên lạc

Chọn **Menu > Danh bạ > Danh bạ** và di chuyển qua danh sách liên lạc, hoặc nhập các ký tự đầu của tên muốn tìm.
### Sao chép hoặc di chuyển liên lạc

Để sao chép hoặc di chuyển một liên lạc giữa bộ nhớ thẻ SIM và bộ nhớ điện thoại, chọn **Menu > Danh bạ > Danh bạ**. Chọn liên lạc để sao chép hoặc di chuyển và **Tùy chọn > Sao chép số liên lạc** hoặc **Chuyển số liên lạc**.

Để sao chép hoặc di chuyển nhiều liên lạc, chọn liên lạc đầu tiên để sao chép hoặc di chuyển và **Tùy chọn** > **Chọn**. Đánh dấu các liên lạc khác, và chọn **Tùy chọn** > **Sao chép số đã chọn** hoặc **Chuyển mục đã chọn**.

Để sao chép hoặc di chuyển toàn bộ liên lạc giữa bộ nhớ thẻ SIM và bộ nhớ điện thoại, chọn **Menu > Danh bạ > S.chép số l.lạc** hoặc **Ch.số liên lạc**.

Bộ nhớ thẻ SIM có thể lưu nhiều tên với một số điện thoại kèm theo.

### Sửa chi tiết liên lạc

Tìm liên lạc, và chọn **Chi tiết**.

Để sửa tên, số điện thoại, hoặc mục văn bản hay để thay đổi hình, chọn **Tùy chọn** > **Chỉnh sửa**.

Để thay đổi kiểu số, di chuyển đến số bạn muốn, và chọn **Tùy chọn > Đổi nhóm**. Để cài số điện thoại đã chọn làm số mặc định, chọn **Tùy chọn > Mặc định**.

## Xóa liên lạc

Để xóa một liên lạc, tìm liên lạc muốn xóa, và chọn **Tùy chọn > Xóa số liên lạc**.

Để xóa toàn bộ liên lạc và các chi tiết đi kèm khỏi điện

thoại hoặc bộ nhớ thẻ SIM, chọn **Menu > Danh bạ >** Xóa t.cả số l.lạc > Trong bộ nhớ máy hoặc Trên thẻ SIM.

Để xóa một số điện thoại, mục văn bản, hoặc hình ảnh kèm theo liên lạc, tìm liên lạc đó, và chọn **Chi tiết**. Di chuyển đến chi tiết muốn xóa, và chọn **Tùy chọn > Xóa** và từ các tùy chọn có sẵn.

# Đồng bộ hóa tất cả

Đồng bộ hóa dữ liệu lịch, danh bạ và ghi chú với server Internet từ xa (dịch vụ mạng). Xem phần Đồng bộ hóa từ server trên trang 44.

### Danh thiếp

Bạn có thể gửi và nhận thông tin liên lạc của một người từ điện thoại tương thích có hỗ trợ chuẩn vCard dưới dạng danh thiếp.

 $\hat{P}$ ể gửi danh thiếp, tìm liên lạc và chọn Chi tiết > Tùy chọn > Gửi danh thiếp.

Khi nhận được danh thiếp, chọn **Hiển thị** > **Lưu lại** để lưu danh thiếp vào bộ nhớ điện thoại. Để bỏ danh thiếp, chọn **Thoát** > **Có**.

# Quay số tắt

Điện thoại này có thể quay số điện thoại bằng một phím bấm. Các phím số từ 2 đến 9 có thể được gán một số điện thoại cho phím đó. Để gán một số điện thoại cho một phím số, chọn **Menu > Danh bạ > Quay số nhanh**, và di chuyển để số điện thoại để gán phím tắt cho **Quay số nhanh**. Chọn **Ấn định**, hoặc nếu một số điện thoại đã được gán cho phím đó rồi, chọn **Tùy chọn** > **Thay đổi**.

Chọn **Tìm** và liên lạc để gán phím tắt. Nếu **Quay số nhanh** đang tắt, điện thoại sẽ hỏi xem bạn có muốn bật chức năng này không.

Để gọi điện bằng phím tắt, bấm và giữ phím số tương ứng. Xem phần Quay số tắt trên trang 22.

### Số máy cấp tin, số dịch vụ và số máy riêng

Chọn **Menu** > **Danh bạ** và từ một trong những menu phụ sau:

- Số máy cấp tin để gọi số máy cấp tin của nhà cung cấp dịch vụ nếu các số này có trong thẻ SIM (dịch vụ mạng)
- Số dịch vụ để gọi số dịch vụ của nhà cung cấp dịch vụ, nếu các số này có trong thẻ SIM (dịch vụ mạng)
- Số máy riêng để xem các số điện thoại đã gán cho thẻ SIM, nếu các số này có trong thẻ SIM.

# 9. Nhật ký cuộc gọi

Điện thoại ghi lại các cuộc gọi nhỡ, đã nhận và đã gọi nếu mạng hỗ trợ chức năng này, nếu điện thoại được bật và đang trong vùng phủ sóng.

Để xem thông tin về các cuộc gọi, chọn Menu > Nhật ký > Cuộc gọi bị nhỡ, C.gọi vừa nhận, hoặc Các số vừa gọi.

Để xem các cuộc gọi bị nhỡ và các cuộc gọi vừa nhận cũng như các số vừa gọi theo thứ tự thời gian, chọn **Nhật ký cuộc gọi**. Để xem các liên lạc mà bạn đã gửi tin nhắn đến họ gần đây nhất, chọn **Người nhận tin**.

Để xem thông tin gần đúng về những liên lạc gần đây, chọn **Menu > Nhật ký > Thời gian gọi, Bộ đếm DL gói**, hoặc **Thời gian kết nối**.

Để xem bạn đã gửi và nhận được bao nhiêu tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện, chọn **Menu** > **Nhật ký > Nhật ký tin nhắn**.

Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi, tùy thuộc các tính năng mạng, việc làm tròn số khi lập hóa đơn, thuế, v.v...

Lưu ý: Một số bộ đếm giờ, bao gồm đồng hồ hoạt động, có thể được cài đặt lại trong quá trình nâng cấp dịch vụ hoặc phần mềm.

# 10. Cài đặt

# Cấu hình

Điện thoại có nhiều nhóm cài đặt khác nhau được gọi là cấu hình mà bạn có thể tùy chỉnh các kiểu âm báo của điện thoại cho các sự kiện và môi trường khác nhau.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cấu hình**, cấu hình bạn muốn, và từ các tùy chọn sau đây:

- Khởi động để kích hoạt cấu hình đã chọn
- Cài đặt riễng để cài đặt riêng cấu hình. Chọn cài đặt mà bạn muốn thay đổi, và thực hiện các thay đổi.
- Có đặt giờ để cài cấu hình hoạt động trong một khoảng thời gian nhất định (đến 24 giờ) và cài thời gian kết thúc. Khi thời gian cài cho cấu hình hết hạn, cấu hình không được định giờ trước đây sẽ hoạt động.

# Chủ đề

Chủ đề bao gồm nhiều yếu tố để cài đặt riêng điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Chủ đề** và từ các tùy chọn sau đây:

- Chọn chủ đề để cài một chủ đề. Một danh sách các thư mục trong Bộ sưu tập sẽ mở ra. Mở thư mục Chủ đề, và chọn một chủ đề.
- Chủ đề tải xuống để mở danh sách các liên kết để tải về thêm các chủ đề

# Cài đặt âm

Bạn có thể thay đổi cài đặt âm thanh của cấu hình hoạt động đã chọn.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt âm**. Bạn có thể tìm thấy các cài đặt tương tự trong menu **Cấu hình**. Xem phần Cấu hình trên trang 40.

Để cài điện thoại chỉ reo đối với các cuộc gọi từ những số điện thoại thuộc nhóm người gọi đã chọn, chọn **Báo có cuộc gọi**.

Chọn **Tùy chọn > Lưu lại** để lưu các cài đặt hoặc **Hủy bỏ** để giữ nguyên các cài đặt không thay đổi.

Nếu bạn chọn mức chuông to nhất, nhạc chuông sẽ đạt đến mức to nhất sau vài giây.

### Màn hình

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt hiển thị** và từ các tùy chọn có sẵn:

- Hình nền để thêm hình nền cho chế độ chờ
- Chế độ chờ riêng để bật hoặc tắt chế độ chờ và để sắp xếp và cài đặt riêng chế độ chờ
- Màu chữ ở ch.độ chờ để chọn màu chữ hiển thị ở chế độ chờ
- B.tượng ph.d.chuyển để hiển thị biểu tượng của các phím tắt di chuyển hiện hành ở chế độ chờ khi tắt chế độ chờ dự phòng
- Bảo vệ màn hình để cài điện thoại hiển thị màn hình riêng. Để tải về thêm nhiều màn hình riêng, chọn Hình vẽ tải về. Để cài thời gian trước khi màn hình riêng được kích hoạt, chọn Khoảng hết giờ.

- Cỡ chữ để đặt cỡ chữ cho tin nhắn, số liên lạc, và trang web
- Logo mạng để cài điện thoại hiển thị hoặc giấu logo mạng
- Thông tin mạng để hiển thị nhận dạng mạng, nếu có từ mạng

## Cài đặt ngày giờ

Để đổi kiểu đồng hồ, giờ, múi giờ, và cài đặt ngày, chọn Menu > Cài đặt > Ngày và giờ > Cài đặt ngày và giờ, Định dạng ngày giờ, hoặc Tự truy cập ngày/ giờ (dịch vụ mạng).

Khi di chuyển đến một múi giờ khác, chọn **Menu > Cài** đặt > **Ngày và giờ > Cài đặt ngày và giờ > Múi** giờ: và di chuyển sang trái hoặc sang phải để chọn múi giờ của nơi bạn ở theo sự khác biệt về thời gian so với giờ GMT. Ngày giờ được cài đúng theo múi giờ và cho phép điện thoại hiển thị đúng thời gian gửi của tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện nhận được.

### Phím tắt riêng

Với phím tắt riêng, bạn có thể truy cập nhanh vào các chức năng thường sử dụng của điện thoại.

#### Phím chọn trái

# Để chọn một chức năng từ danh sách, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím chọn trái**.

Nếu phím chọn trái là **Chọn** để kích hoạt một chức năng, ở chế độ chờ, chọn **Chọn** > **Tùy chọn** và từ các tùy chọn sau đây:

 Tùy chọn — để thêm một chức năng vào danh sách phím tắt hoặc xóa một chức năng • Sắp xếp — để sắp xếp lại các chức năng trong danh sách phím tắt riêng của bạn

#### Phím chọn phải

Để chọn một chức năng từ danh sách, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím chọn phải**.

#### Thanh phím tắt

Chọn Menu > Cài đặt > Phím tắt riêng > Thanh phím tắt > Chọn đường tắt hoặc Sắp xếp đường tắt để chọn các ứng dụng và thứ tự của chúng trong thanh phím tắt của chế độ chờ.

### Phím di chuyển

Để gán các chức năng khác của điện thoại từ danh sách định sẵn cho phím di chuyển, chọn **Menu > Cài đặt > Phím tắt riêng > Phím di chuyển**.

#### Bật chế độ chờ

Chọn **Menu > Cài đặt > Phím tắt riêng > Bật chế độ chờ** để chọn bấm phím di chuyển để kích chế độ chờ.

#### Lệnh thoại

Gọi điện cho liên lạc và thực hiện các chức năng của điện thoại bằng cách nói một lệnh thoại.

Lệnh thoại tùy thuộc vào ngôn ngữ, và bạn phải cài **N.ngữ cho l.thoại** trước khi sử dụng lệnh thoại. Xem phần Điện thoại trên trang 45.

 $\tilde{\mbox{Pe}}$  chọn chức năng điện thoại mà bạn muốn kích hoạt \$41\$ bằng lệnh thoại, chọn  $\mbox{Menu} > \mbox{Cài đặt} > \mbox{Phím tắt}$ 

riêng > Lệnh thoại và một thư mục. Di chuyển đến một chức năng. ⑦ cho biết khẩu lệnh đã được kích hoạt. Để kích hoạt khẩu lệnh, chọn Thêm. Để phát lệnh thoại được kích hoạt, chọn Phát. Xem phần Quay số bằng khẩu lệnh nâng cao trên trang 22.

Để quản lý lệnh thoại, di chuyển đến một chức năng của điện thoại, và chọn **Tùy chọn** và từ các tùy chọn sau đây:

- Chỉnh sửa hoặc Xóa để thay đổi hoặc tắt lệnh thoại của chức năng đã chọn
- Chọn tất cả hoặc Xóa tất cả để kích hoạt hoặc tắt lệnh thoại của tất cả các chức năng trong danh sách lệnh thoại

### Bluetooth

#### Công nghệ vô tuyến Bluetooth

Công nghệ Bluetooth cho phép bạn kết nối điện thoại với một thiết bị Bluetooth tương thích trong phạm vi 10 mét (32 feet). Vì các thiết bị sử dụng công nghệ Bluetooth liên lạc qua sóng vô tuyến, điện thoại và các thiết bị khác không cần phải đặt thẳng hàng, mặc dù kết nối có thể bị nhiễu do các chướng ngại vật như các bức tường hoặc do các thiết bị điện tử khác.

Điện thoại này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: truy cập thông thường, truy cập mạng, trao đổi dữ liệu thông thường, phân phối âm thanh cấp cao, điều khiển âm thanh và video từ xa, rảnh tay, tai nghe, quảng bá dữ liệu, truyền tải tập tin, quay số kết nối mạng, truy cập thẻ SIM và cổng nối tiếp. Để đảm bảo khả năng tương tác giữa các thiết bị hỗ trợ công nghệ Bluetooth khác nhau, hãy sử dụng các phụ kiên được Nokia phệ chuẩn cho kiểu điện thoại này. Kiểm tra với nhà sản xuất các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với điện thoại này.

Có thể có các hạn chế về việc sử dụng công nghệ Bluetooth ở một số nơi. Hãy kiểm tra với cơ quan chính quyền địa phương hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Các tính năng sử dụng công nghệ Bluetooth, hoặc cho phép các tính năng như vậy hoạt động ẩn trong khi sử dụng các tính năng khác, sẽ làm hao pin và giảm thời gian hoạt động của pin.

#### Thiết lập kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth** và từ các tùy chọn sau đây:

- Bluetooth Chọn Bật để bật chức năng Bluetooth.
   Cho biết Bluetooth đã được bật.
- Phạm vi kết nối để xác định cách thức điện thoại hiển thị trên các thiết bị Bluetooth khác
- Tìm phụ kiện â.thanh để tìm các thiết bị âm thanh Bluetooth tương thích. Chọn thiết bị bạn muốn kết nối với điện thoại.
- Thiết bị hoạt động để kiểm tra kết nối Bluetooth nào hiện đang hoạt động
- Các thiết bị đã ghép để tìm bất kỳ thiết bị Bluetooth nào trong phạm vi kết nối. Chọn Mới để liệt kê mọi thiết bị Bluetooth trong phạm vi kết nối. Chọn một thiết bị và Ghép. Nhập mật mã Bluetooth đã thỏa thuận của thiết bị (tối đa 16 ký tự) đề nối ghép thiết bị với điện thoại. Bạn chỉ phải nhập mật mã này khi kết nối với thiết bị lần đầu tiên. Điện thoại sẽ kết nối với thiết bị kia, và bạn có thể bắt đầu truyền tải dữ liệu.
- Tên điện thoại để quy định tên điện thoại cho kết nối Bluetooth

Nếu bạn lo lắng về vấn đề an toàn, tắt chức năng Bluetooth, hoặc cài **Phạm vi kết nối** sang **Ấn**. Chỉ luôn chấp nhận truyền thông Bluetooth từ những người mà bạn tin tưởng.

### Dữ liệu gói

Dịch vụ vô tuyến trọn gói (GPRS) là một dịch vụ mạng cho phép điện thoại di động gửi và nhận dữ liệu qua mạng dựa trên giao thức Internet (IP).

Để xác định cách sử dụng dịch vụ, chọn **Menu > Cài** đặt > **Kết nối > Dữ liệu gói > Kết nối dữ liệu gói** và từ các tùy chọn sau đây:

- Khi cần để cài kết nối dữ liệu gói được thiết lập khi một ứng dụng cần đến. Kết nối sẽ được đóng lại khi kết thúc ứng dụng.
- Luôn trực tuyển để cài điện thoại tự động kết nối với mạng dữ liệu gói khi bạn bật điện thoại.

Bạn có thể kết nối điện thoại với máy tính tương thích dùng công nghệ vô tuyến Bluetooth hoặc kết nối cáp dữ liệu USB và dùng điện thoại làm modem để bật kết nối GPRS từ máy tính.

Để xác định các cài đặt cho kết nối từ máy tính, chọn Menu > Cài đặt > Kết nối > Dữ liệu gói > Cài đặt dữ liệu gói > Điểm truy cập, và kích hoạt điểm truy cập mà bạn muốn sử dụng. Chọn Ch.sửa đ.tr.cập hthời > Biệt hiệu đ.tr.cập, nhập tên vào để thay đổi cài đặt điểm truy cập, và chọn OK. Chọn Điểm tr.cập d.liệu gói, nhập tên điểm truy cập (APN) để thiết lập kết nối với mạng, và chọn OK.

Thiết lập kết nối Internet bằng cách dùng điện thoại làm modem. Xem phần Phần mềm Nokia PC Suite trên trang 69. Nếu bạn đã định các cài đặt trên cả máy tính lẫn điện thoại, các cài đặt trên máy tính sẽ được sử dụng.

### Truyền dữ liệu

Đồng bộ hóa dữ liệu lịch, danh bạ, và ghi chú với một thiết bị tương thích khác (ví dụ như thiết bị di động), máy tính tương thích, hoặc server Internet từ xa (dịch vụ mạng).

Điện thoại này cho phép truyền dữ liệu với máy tính tương thích hoặc một thiết bị tương thích khác khi dùng điện thoại không có thẻ SIM.

### Danh sách đối tác

Để sao chép hoặc đồng bộ hóa dữ liệu từ điện thoại, tên của thiết bị và các cài đặt phải nằm trong danh sách đối tác. Nếu bạn nhận được dữ liệu từ một thiết bị khác (ví dụ như một thiết bị di động tương thích), đối tác tương ứng sẽ được tự động thêm vào danh sách, sử dụng dữ liệu liên lạc từ thiết bị kia. **Đ.b.hóa m.chủ** và **Đồng bộ hóa PC** là các mục gốc trong danh sách.

Để thêm một đối tác mới vào danh sách (ví dụ như một thiết bị di động), chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Truyền dữ liệu** > **Tùy chọn** > **Thêm thiết bị** > Đồng bộ máy hoặc **Chép qua máy**, và nhập các cài đặt theo loại truyền tải.

Để sửa các cài đặt sao chép và đồng bộ hóa, chọn một liên lạc từ danh sách đối tác và **Tùy chọn > Chỉnh** sửa.

Để xóa một đối tác, chọn liên lạc đó từ danh sách đối tác và **Tùy chọn** > **Xóa**.

### Truyền dữ liệu với thiết bị tương thích

Để đồng bộ hóa, sử dụng công nghệ vô tuyến Bluetooth hoặc kết nối bằng cáp. Thiết bị kia phải được kích hoạt để nhận dữ liệu.

#### Để bắt đầu truyền dữ liệu, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Truyền dữ liệu** và đối tác từ danh sách ngoài **Đ.b.hóa m.chủ** hoặc **Đồng bộ hóa PC**.

Theo các cài đặt, dữ liệu đã chọn sẽ được sao chép hoặc đồng bộ hóa.

#### Đồng bộ hóa từ máy tính

Để đồng bộ hóa dữ liệu từ lịch, ghi chú và danh bạ, cài đặt phần mềm Nokia PC Suite của điện thoại trên một máy tính tương thích. Dùng công nghệ vô tuyến Bluetooth hoặc cáp dữ liệu USB để kết nối điện thoại với máy tính và bắt đầu đồng bộ hóa từ máy tính.

#### Đồng bộ hóa từ server

Để sử dụng server Internet từ xa, bạn cần thuê bao dịch vụ đồng bộ hóa. Để biết thêm thông tin và các thông số cài đặt được yêu cầu cho dịch vụ này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Bạn có thể nhận các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12.

Để khởi động chức năng đồng bộ từ điện thoại, chọn Menu > Cài đặt > Kết nối > Truyền dữ liệu > Đ.b.hóa m.chủ.

Đồng bộ hóa lần đầu hoặc sau khi đồng bộ hóa bị ngắt có thể mất đến 30 phút để hoàn thành.

### Cáp dữ liệu USB

Bạn có thể sử dụng cáp dữ liệu USB để truyền tải dữ liệu giữa điện thoại và một máy tính tương thích hoặc một máy in hỗ trợ công nghệ PictBridge. Bạn cũng có thể sử dụng cáp dữ liệu USB với phần mềm Nokia PC Suite.

Để kích hoạt điện thoại truyền dữ liệu hoặc in ảnh, kết nối cáp dữ liệu. Xác nhận "**Đã kết nối bằng cáp dữ liệu USB. Chọn chế độ.**" và chọn từ các tùy chọn sau đây:

- Chế độ Nokia để sử dụng cáp cho phần mềm PC Suite
- In & media để sử dụng điện thoại với một máy in tương thích PictBridge hoặc với máy tính tương thích
- Thiết bị lưu dữ liệu để kết nối với máy tính không có phần mềm Nokia và dùng điện thoại làm thiết bị lưu trữ dữ liệu

Để thay đổi chế độ USB, chọn **Menu > Cài đặt > Kết nối > Cáp dữ liệu USB** và chế độ USB bạn muốn.

### Cuộc gọi

Chọn Menu > Cài đặt > Cài đặt cuộc gọi và từ các tùy chọn sau đây:

- Ch.hướng CG để chuyển hướng các cuộc gọi đến (dịch vụ mạng). Bạn không thể chuyển hướng các cuộc gọi nếu một số chức năng chặn cuộc gọi được kích hoạt. Xem phần An toàn trên trang 46.
- Lọc âm Chọn Hoạt động để nâng cao độ rõ của lời nói, đặc biệt trong những môi trường ồn ào.
- Phím bất kỳ Chọn Bật để trả lời cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh phím bất kỳ, trừ phím nguồn, các phím chọn trái và phải, hoặc phím kết thúc.

- Tự gọi lại Chọn Bật để cố gọi lại tối đa 10 lần sau khi không gọi được.
- Quay số nhanh Chọn Bật để gọi tên và số điện thoại được gán cho các phím số từ 2 đến 9 bằng cách bấm và giữ phím số tương ứng.
- Dịch vụ cuộc gọi chờ Chọn Khởi động để yêu cầu mạng thông báo cho bạn biết có cuộc gọi đến khi bạn đang nói chuyện điện thoại (dịch vụ mạng). Xem phần Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi trên trang 23.
- Chi tiết cuộc gọi Chọn Hiện để hiển thị nhanh thời lượng xấp xi sau mỗi cuộc gọi.
- Báo số Chọn Có để hiển thị số điện thoại của bạn với người mà bạn đang gọi (dịch vụ mạng). Để sử dụng cài đặt đã thỏa thuận cùng với nhà cung cấp dịch vụ, chọn Cài đặt gốc.
- Số máy để gọi đi để chọn số máy 1 hoặc 2 để gọi điện nếu được thẻ SIM hỗ trợ (dịch vụ mạng)

### Điện thoại

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cho máy** và từ các tùy chọn sau đây:

- Cài đặt ngôn ngữ Để cài ngôn ngữ hiển thị của điện thoại, chọn Ngôn ngữ điện thoại. Tự động chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM. Để chọn ngôn ngữ của thẻ USIM, chọn Ngôn ngữ SIM. Để cài ngôn ngữ phát lại lời thoại, chọn N.ngữ cho I.thoại. Xem phần Quay số bằng khẩu lệnh nâng cao trên trang 22.
- Phím bảo vệ Để cài điện thoại yêu cầu mã bảo vệ khi bạn mở khóa bàn phím. Nhập mã bảo vệ, và chọn Bật.
- Khóa phím tự động để tự động khóa bàn phím sau một khoảng thời gian chờ đã cài sẵn khi điện

thoại ở chế độ chờ và không có chức năng nào của điện thoại được sử dụng. Chọn **Bật**, và cài thời gian.

- Lời chào để viết lời chào hiển thị khi bật điện thoại
- Hỏi trên máy bay Điện thoại sẽ hỏi mỗi lần bật điện thoại xem bạn có muốn dùng cấu hình trên máy bay hay không. Với cấu hình trên máy bay, toàn bộ kết nối sóng vô tuyến đều bị tắt. Nên sử dụng cấu hình trên máy bay ở những nơi nhạy với bức xạ sóng vô tuyến.
- Cập nhật điện thoại để nhận các cập nhật phần mềm từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Tùy chọn này có thể không có sẵn, tùy thuộc vào điện thoại của bạn. Xem phần Cập nhật phần mềm qua mạng trên trang 47.
- Chọn nhà điều hành Chọn Tự động để cài điện thoại tự động chọn một trong các mạng di động có sẵn trong khu vực. Với chế độ Thủ công, bạn có thể chọn mạng có thỏa thuận chuyển vùng với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.
- **SIM khai báo** Xem phần Dịch vụ SIM trên trang 68.
- Bật menu trợ giúp để chọn tính năng hiển thị nội dung trợ giúp trên điện thoại
- Chuông khởi động Điện thoại phát âm báo khi bật máy.

### Phụ kiện

Menu này hoặc các tùy chọn sau chỉ hiển thị nếu điện thoại đã hoặc đang được nối với phụ kiện di động tương thích.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt phụ kiện**. Chọn một phụ kiện và tùy theo phụ kiện, chọn từ các tùy chọn sau **45** đây:

- Mặc định để chọn cấu hình mà bạn muốn tự khởi động khi nối với phụ kiện đã chọn
- Trả lời tự động để cài điện thoại tự động trả lời cuộc gọi đến sau 5 giây. Nếu Báo cuộc gọi đến: được cài là 1 hồi bíp hoặc Tắt, chức năng trả lời tự động sẽ tắt.
- Đèn để cài đèn sáng thường xuyên Bật. Chọn Tự động để cài đèn sáng trong 15 giây sau khi bấm phím.
- Text phone Chọn Dùng text phone > Có để sử dụng cài đặt này thay cho cài đặt tai nghe hoặc bộ trợ thính.

### Cài đặt cấu hình

46

Bạn có thể định cấu hình cho điện thoại bằng các cài đặt được yêu cầu cho một số dịch vụ nhất định. Nhà cung cấp dịch vụ cũng có thể gửi cho bạn các cài đặt này. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cấu hình** và từ các tùy chọn sau đây:

- C.đặt c.hình m.định để xem các nhà cung cấp dịch vụ đã lưu trong điện thoại. Để quy định các cài đặt cấu hình của nhà cung cấp dịch vụ làm cài đặt mặc định, chọn Tùy chọn > Cài làm mặc định.
- K.hoạt c.hình m.định để kích hoạt các cài đặt cấu hình mặc định cho các ứng dụng được hỗ trợ
- Đ.tr.cập th.dùng để xem các điểm truy cập đã lưu. Di chuyển đến một điểm truy cập, và chọn Tùy chọn > Chi tiết để xem tên của nhà cung cấp dịch vụ, đường truyền dữ liệu, và điểm truy cập dữ liệu gói hoặc số quay kết nối GSM.
- K.nối mục h.trợ d.vụ để tải về các cài đặt cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ

- C.đặt quản lý th.bị để cho phép hoặc ngăn chặn điện thoại nhận các cập nhật phần mềm. Tùy chọn này có thể không có sẵn, tùy thuộc vào điện thoại của bạn. Xem phần Cập nhật phần mềm qua mạng trên trang 47.
- C.đặt c.hình riễng để thêm các tài khoản cá nhân mới theo cách thủ công cho các dịch vụ khác nhau và để kích hoạt hoặc xóa các tài khoản này. Để thêm tài khoản cá nhân mới nếu bạn chưa thêm tài khoản nào, chọn Thêm; nếu không, chọn Tùy chọn > Thêm mới. Chọn loại dịch vụ, chọn và nhập từng thông số được yêu cầu. Các thông số khác nhau tùy theo loại dịch vụ đã chọn. Để xóa hoặc kích hoạt một tài khoản cá nhân, di chuyển đến tài khoản đó, và chọn Tùy chọn > Xóa hoặc Khởi động.

### An toàn

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm nội bộ, và gọi số ấn định), bạn có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức được lập trình sẵn trong điện thoại.

Chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ** và từ các tùy chọn sau đây:

- Hỏi mã PIN và Hỏi mã UPIN để cài điện thoại yêu cầu mã PIN hoặc UPIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM không cho phép tắt chức năng yêu cầu mã.
- Yêu cầu mã PIN2 để chọn có yêu cầu mã PIN2 hay không khi dùng một tính năng cụ thể của điện thoại được mã PIN2 bảo vệ. Một số thẻ SIM không cho phép tắt chức năng yêu cầu mã.
- Dịch vụ chặn cuộc gọi để giới hạn cuộc gọi đến và cuộc gọi đi từ điện thoại (dịch vụ mạng). Bạn cần có mật mã chặn cuộc gọi.

- Gọi số ấn định để giới hạn cuộc gọi đến những số điện thoại đã chọn nếu chức năng này được thẻ SIM hỗ trợ. Khi bật chức năng gọi số ấn định, kết nối GPRS không thực hiện được trừ khi đang gửi tin nhắn văn bản qua kết nối GPRS. Trong trường hợp này, số điện thoại của người nhận và số trung tâm nhắn tin phải nằm trong danh sách gọi số ấn định.
- Nhóm nội bộ để xác định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi điện cho bạn (dịch vụ mạng)
- Cấp độ bảo vệ Chọn Điện thoại để cài điện thoại yêu cầu mã bảo vệ bất kỳ khi nào gắn thẻ SIM mới vào điện thoại. Nếu bạn chọn Bộ nhớ, điện thoại sẽ yêu cầu mã bảo vệ khi bộ nhớ thẻ SIM được chọn, và bạn muốn đổi bộ nhớ đang sử dụng.
- Mã truy nhập để đổi mã bảo vệ, mã PIN, mã UPIN, mã PIN2, hoặc mật mã chặn cuộc gọi
- Chọn mã để chọn mã PIN hoặc mã UPIN sẽ hoạt động
- Chứng chỉ bảo vệ hoặc Chứng chỉ thuê bao để xem danh sách các chứng chỉ bảo vệ hoặc chứng chỉ thuê bao đã được tải về điện thoại. Xem phần Chứng chỉ trên trang 66.
- C.đặt môdun a.toàn để xem Ch.tiết môdun a.toàn, kích hoạt Yêu cầu PIN môdun, hoặc đổi PIN mô-đun và PIN ký tên. Xem phần Mã truy cập trên trang 12.

### Cập nhật phần mềm qua mạng

Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật. Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi trực tiếp các cập nhật phần mềm điện thoại qua mạng đến điện thoại của bạn (dịch vụ mạng). Tùy chọn này có thể không có sẵn, tùy thuộc vào điện thoại của bạn.

#### Cài đặt cho cập nhật phần mềm

Để cho phép hoặc không cho phép cập nhật phần mềm, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cấu hình > C.đặt quản lý th.bị > Ph.mềm nh.c.cấp d.vụ** và các tùy chọn sau đây:

- Luôn cho phép để tự động tải về và cập nhật phần mềm
- Luôn từ chối để từ chối mọi cập nhật phần mềm
- Có hỏi trước để chỉ tải về và cập nhật phần mềm sau khi bạn xác nhận (cài đặt mặc định)

#### Yêu cầu cập nhật phần mềm

Chọn Menu > Cài đặt > Cài đặt cho máy > Cập nhật điện thoại để yêu cầu cập nhật phần mềm có sẵn từ nhà cung cấp dịch vụ. Chọn Ch.tiết ph.mềm h.tại để hiển thị phiên bản phần mềm hiện hành và kiểm tra xem có cần phải cập nhật hay không. Chọn T.về ph.mềm đ.thoại để tải về và cài đặt cập nhật phần mềm. Làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

#### Cài đặt cập nhật phần mềm

Nếu việc cài đặt đã bị hủy sau khi tải về, chọn **C.bản c.nhật ph.mềm** để bắt đầu cài đặt.

Cập nhật phần mềm có thể mất vài phút. Nếu gặp sự cố trong quá trình cài đặt, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

### Khôi phục cài đặt gốc

Để khôi phục cài đặt gốc của điện thoại, chọn Menu > Cài đặt > K.phục c.đặt gốc.

Chọn một trong các tùy chọn sau:

- Chỉ khôi phục cài đặt Để cài lại tất cả các thông số cài đặt ưu tiên nhưng vẫn giữ lại dữ liệu cá nhân
- Khôi phục tất cả Để cài lại tất cả các thông số cài đặt ưu tiên đồng thời xóa tất cả dữ liệu cá nhân, chẳng hạn như danh bạ, tin nhắn và các tập tin media.

## 11. Menu nhà điều hành

Menu này cho phép bạn truy cập cổng dẫn đến các dịch vụ do nhà điều hành mạng cung cấp. Tên và biểu tượng tùy thuộc vào nhà điều hành. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà điều hành mạng. Nhà điều hành có thể cập nhật menu này bằng tin dịch vụ. Xem phần Hộp tin dịch vụ trên trang 65.

# 12. Bộ sưu tập

Việc bảo vệ bản quyền có thể không cho phép sao chép. chỉnh sửa, truyền tải hoặc chuyển tiếp một số hình ảnh, nhạc (bao gồm nhạc chuông) và các nội dụng khác.

Ouản lý hình ảnh, video clip, tập tin nhạc, chủ đề, đồ hoa, nhạc chuông, đoạn ghi âm và các tập tin nhận được. Các tập tin này được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ gắn kèm và có thể được sắp xếp thành các thư mục.

Điện thoại này hỗ trợ hệ thống khóa kích hoạt để bảo vê nội dung có được. Luôn kiểm tra các điều khoản giao hàng về nổi dụng và khóa kích hoạt trước khi có được các nội dung này, vì ban có thể phải trả phí để sử dung.

### Thư mục và tập tin

Để xem danh sách thư mục, chon **Menu** > **Bô sưu** tâp.

Để xem danh sách các tập tin trong một thự mục, chon thư mục và Mở.

Để xem các tùy chon có sẵn của một thự mục hoặc tập tin, chon thự mục hoặc tập tin và **Tùy chon**.

Để xem các thư mục của thẻ nhớ khi chuyển một tập tin, di chuyển đến thẻ nhớ, và bấm phím di chuyển sang phải.

### In hình ảnh

50

Điện thoại này hỗ trợ Nokia XPressPrint để in hình ảnh ở dạng .jpeg.

Để kết nối điện thoại với máy in tương thích, dùng cáp dữ liêu hoặc gửi hình ảnh qua Bluetooth đến máy in có hỗ trợ công nghệ Bluetooth. Xem phần Kết nối với máy PC trên trang 69.

Chon hình ảnh mà ban muốn in và **Tùv chon** > **In**.

### Thẻ nhớ



Cảnh báo: Giữ mọi thẻ nhớ ngoài tầm tay trẻ em.

Dùng thẻ nhớ để lưu các tập tin đa phương tiên như video clip, các bản nhạc, các tập tin ẩm thanh. hình ảnh và dữ liêu nhắn tin.

Một số thư mục trong **Bộ sưu tập** có nội dụng mà điện thoai sử dụng (ví dụ như Chủ đề) có thể được lưu trên thẻ nhớ.

Xem phần Gắn thẻ microSD trên trang 14.

#### Đinh dang thẻ nhớ

Một số thẻ nhớ đi kèm đã được định dang sẵn: một số loại thẻ khác cần phải định dạng. Tham khảo ý kiến người bán lẻ để xác định xem ban có phải định dạng thẻ nhớ trước khi sử dụng hay không. Khi ban đinh dang thẻ nhớ, toàn bộ dữ liêu trên thẻ sẽ bị mất vĩnh viễn.

Để định dạng thẻ nhớ, chọn **Menu** > **Bộ sưu tập** hoặc

Các ứng dụng, thư mục thẻ nhớ 🔍, và Tùy chon > Đinh dang thẻ nhớ > Có.

Khi đinh dang xong, nhập tên cho thẻ nhớ.

#### Khóa thẻ nhớ

Cài mật mã để khóa thẻ nhớ của bạn khỏi bị sử dụng trái phép.

Chọn thư mục thẻ nhớ 🤍 và Tùy chọn > Cài mật khẩu. Mật mã có thể dài đến tám ký tự. Mật mã được lưu trong điện thoại, và bạn không phải nhập lại mật mã khi đang sử dụng thẻ nhớ trên cùng điện thoại. Nếu bạn muốn sử dụng thẻ nhớ trên một điện thoại khác, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật mã.

Để xóa mật mã, chọn **Tùy chọn** > **Xóa mật khẩu**.

#### Kiểm tra mức sử dụng bộ nhớ

Kiểm tra mức sử dụng bộ nhớ của các nhóm dữ liệu khác nhau và bộ nhớ hiện có để cài đặt các ứng dụng hoặc phần mềm mới trên thẻ nhớ của bạn.

Chọn thẻ nhớ 🔍 và **Tùy chọn** > **Chi tiết**.

# 13. Phương tiện

### Camera và video

Chụp hình hoặc quay video clip bằng camera tích hợp.

#### Chụp hình

Để sử dụng chức năng chụp ảnh, bấm phím camera hoặc nếu chức năng video đang bật, di chuyển sang trái hoặc sang phải.

Để chụp ảnh ở dạng phong cảnh, giữ điện thoại ở vị trí nằm ngang. Để phóng to và thu nhỏ khi ở chế độ camera, bấm các phím âm lượng.

Để chụp ảnh, bấm phím camera. Điện thoại sẽ lưu ảnh vào thẻ nhớ, nếu có, hoặc vào bộ nhớ điện thoại.

Chọn **Tùy chọn** > **Bật đèn flash** để chụp tất cả ảnh có sử dụng đèn flash của camera; hoặc **Tự động** để tự động kích hoạt đèn flash khi thiếu ánh sáng. Giữ một khoảng cách an toàn khi sử dụng đèn chớp. Không sử dụng đèn chớp khi chụp người hoặc động vật ở cự ly gần. Không che đèn chớp khi đang chụp hình.

Chọn **Tùy chọn** > **Cài đặt** > **Th.gian x.thử hình** và thời gian xem trước để hiển thị các hình đã chụp. Trong thời gian xem trước, chọn **Trở về** để chụp một hình khác hoặc **Gửi** để gửi hình dưới dạng tin nhắn đa phương tiện.

Điện thoại này hỗ trợ độ phân giải hình chụp đến 1600 x 1200 pixel.

### Quay video clip

Để kích hoạt chức năng video, bấm và giữ phím camera; hoặc nếu chức năng camera đang bật, di chuyển sang trái hoặc sang phải.

Để bắt đầu quay video, chọn **Quay** hoặc bấm phím camera; để tạm dừng quay, chọn **T.ngưng** hoặc bấm phím camera; để tiếp tục quay, chọn **Tiếp tục** hoặc bấm phím camera; để ngừng quay, chọn **Dừng**.

Điện thoại sẽ lưu video clip vào thẻ nhớ, nếu có, hoặc vào bộ nhớ điện thoại.

#### Các tùy chọn camera và video

Để dùng chức năng lọc, chọn **Tùy chọn > Hiệu ứng > Màu sai, Phạm vi màu xám, Màu Xêpia, Vô hiệu**, hoặc **Hỏng vì phơi quá**.

Để chỉnh camera thích nghi với điều kiện ánh sáng, chọn **Tùy chọn > Cân bằng trắng > Tự động, Ánh** sáng ngày, Ánh đèn vàng, hoặc Ánh đèn trắng.

Để thay đổi các cài đặt camera và video khác và để chọn nơi lưu hình ảnh và video, chọn Tùy chọn > Cài đặt .

### Máy nghe nhạc

Điện thoại có một máy nghe nhạc dùng để nghe các đoạn nhạc hoặc các tập tin âm thanh dạng MP3 hoặc AAC bạn đã tải xuống từ web hoặc chuyển vào điện thoại bằng Nokia PC Suite.Xem phần Phần mềm Nokia PC Suite trên trang 69. Bạn cũng có thể xem các video clip do bạn quay hoặc tải xuống từ web. Các tập tin nhạc và video được lưu trong thư mục nhạc trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ sẽ tự động được tìm ra và thêm vào thư viện nhạc trong khi điện thoại khởi động.

Để mở máy nghe nhạc, chọn Menu > Media > Máy nghe nhạc.

#### Menu nhạc

Truy cập vào các tập tin nhạc và video được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ, tải nhạc hoặc video clip xuống từ web, hoặc xem video trực tuyến từ server mạng (dịch vụ mạng).

Để nghe nhạc hoặc xem video clip, chọn **Danh sách bài hát, Nghệ sĩ, Album**, hoặc <mark>Thể loại</mark>, và chọn **Phát**.

Để tải các tập tin xuống từ web, chọn **Tùy chọn > Tải xuống** và chọn một trang web tải xuống.

Để cập nhật thư viện nhạc sau khi đã thêm các tập tin, chọn **Tùy chọn > Cập nhật t.viện**.

#### Tạo một danh sách nhạc

Để tạo một danh sách gồm lựa chọn nhạc của bạn, hãy thực hiện theo các bước sau:

- 1. Chọn **Danh sách bài hát** > **Tạo d.sách bài hát**, và nhập tên cho danh sách nhạc này.
- 2. Thêm nhạc hoặc video clip từ các danh sách được hiển thị.
- 3. Chọn Xong để lưu danh sách nhạc.

#### Cấu hình cho một dịch vụ trực tuyến

Bạn có thể nhận được các cài đặt cấu hình cần thiết cho chuyển dữ liệu trực tuyến dưới dạng tin nhắn cấu hình được gửi từ nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12. Bạn cũng có thể nhập các thông số cài đặt theo cách thủ công. Xem phần Cài đặt cấu hình trên trang 46.

Để kích hoạt các cài đặt, theo các bước sau:

- Chọn Tùy chọn > Tải xuống > Cài đặt đg truyền > Cấu hình.
- Chọn nhà cung cấp dịch vụ, Mặc định, hoặc Cấu hình riêng để truyền dữ liệu.
- Chọn Tài khoản và tài khoản dịch vụ truyền dữ liệu nằm trong các cài đặt cấu hình hiện hành.

### Phát các bản nhạc

Cảnh báo: Nghe nhạc ở mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây tổn hại thính giác của bạn. Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Điều khiển máy nghe nhạc bằng các phím ảo trên màn hình.

Khi bạn mở **Bộ phát nhạc**, chi tiết của bài nhạc đầu tiên trong danh sách mặc định sẽ hiển thị. Để bắt đầu phát, chọn ▶.

Để điều chỉnh mức âm lượng, dùng các phím âm lượng của điện thoại.

Để tạm ngừng phát, chọn 🚺

Để chuyển sang bài nhạc tiếp theo, chọn ▶▶. Để chuyển sang phần đầu bài nhạc trước đó, chọn ◀◀ hai lần.

Để tiến nhanh về trước bài nhạc hiện tại, chọn và giữ ▶▶]. Để trở về từ đầu bài nhạc hiện tại, chọn và giữ I◀◀. Thả phím tai vi trí ban muốn.

Để chuyển sang menu nhạc, chọn <u>—</u>.

Để chuyển sang danh sách nhạc hiện tại, chọn (•••). Để ngừng máy nghe nhạc, bấm và giữ phím kết thúc.

### Đổi giao diện máy nghe nhạc

Điện thoại của bạn cung cấp nhiều chủ đề khác nhau để thay đổi giao diện cho máy nghe nhạc.

Chọn Menu > Media > Máy nghe nhạc > Đến Tr.phát nhạc > Tùy chọn > Cài đặt > Giao diện T.phát nhạc và một trong các chủ đề được liệt kê. Các phím có thể thay đổi tùy theo chủ đề.

### Đài FM

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten dò đài chứ không phải ăng-ten vô tuyến của điện thoại. Tai nghe hoặc phụ kiện tương thích cần được gắn vào điện thoại để đài FM hoạt động đúng cách.

Cảnh báo: Nghe nhạc ở mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây tổn hại thính giác của bạn. Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

#### Chọn Menu > Media > Radio.

Để sử dụng các phím đồ họa, 🌰 , 🖤 , 🛹, hoặc ា trên màn hình, di chuyển sang trái hoặc phải đến phím bạn cần, và chọn phím đó.

### Lưu lại tần số radio

 Để bắt đầu dò đài, chọn và giữ 🐗 hoặc 📂. Để thay đổi tần số radio theo mỗi 0,05 MHz, bấm nhanh 🐗 hoặc 📂.

- Để lưu một tần số vào vị trí bộ nhớ từ 1 đến 9, bấm và giữ phím số tương ứng. Để lưu một tần số vào vị trí bộ nhớ từ 10 đến 20, bấm nhanh phím 1 hoặc 2, và bấm giữ phím số bạn muốn, 0 đến 9.
- 3. Nhập tên của đài FM.

#### Nghe đài FM

Chọn **Menu** > **Media** > **Radio**. Để di chuyển đến tần số bạn muốn, chọn ▲ hoặc ▼ . Để chọn một đài FM, bấm nhanh phím số tương ứng. Để điều chỉnh âm lượng, bấm các phím âm lượng.

Chọn từ các tùy chọn sau đây:

- Tắt để tắt đài FM
- Lưu kênh để lưu kênh hiện đang được nghe
- Các kênh để chọn danh sách các đài đã lưu. Để xóa hoặc đổi tên đài, di chuyển đến đài bạn muốn, và chọn Tùy chọn > Xóa kênh hoặc Đặt lại tên.
- T.kiếm tất cả đài để tự động dò các đài có sẵn tại nơi bạn ở
- Cài tần số để nhập tần số của đài FM bạn muốn
- Cài đặt Chọn Mở tổổi dò đài tđộng để cho phép tự động chuyển sang một tần số với khả năng nhận tín hiệu tốt nhất của kênh được dò. Chọn Loa hoặc Tai nghe để nghe đài FM bằng loa hoặc tai nghe. Giữ tai nghe nối với điện thoại. Dây dẫn của tai nghe có chức năng như một ăng-ten radio. Chọn Phát mono hoặc Phát stereo để nghe đài FM ở âm thanh mono hoặc stereo.
- Danh mục kênh để truy cập trang Web có danh sách các đài FM
- Visual Radio để khởi động visual radio theo cách thủ công

 Bật dịch vụ Visual — Chọn Tự động để cài ứng dụng Visual Radio (dịch vụ mạng) tự khởi động khi bạn bật đài FM. Một số đài FM có thể gửi thông tin văn bản hoặc đồ họa mà bạn có thể xem bằng ứng dụng Visual Radio. Để kiểm tra tính khả dụng và cước phí, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Khi một ứng dụng dùng kết nối dữ liệu gói hoặc HSCSD gửi hoặc nhận dữ liệu, ứng dụng này có thể gây nhiễu sóng radio.

### Máy ghi âm

Ghi âm lời nói, âm thanh, hoặc cuộc gọi hiện hành, và lưu chúng vào **Bộ sưu tập**. Điều này rất có ích khi ghi lại tên và số điện thoại để viết lại sau.

#### Ghi âm

- Chọn Menu > Media > Máy ghi âm. Để sử dụng các phím đồ họa , ii , hoặc ii trên màn hình, di chuyển sang trái hoặc phải đến phím bạn cần, và chọn phím đó.
- Để bắt đầu ghi âm, chọn . Để bắt đầu ghi âm trong khi gọi, chọn Tùy chọn > Ghi âm. Trong khi ghi âm một cuộc gọi, tất cả các thành viên tham gia đàm thoại sẽ nghe thấy một tiếng bíp nhỏ. Khi ghi âm, nên giữ điện thoại ở vị trí thông thường gần tai. Để tạm ngừng việc ghi âm, chọn .
- Để kết thúc ghi âm, chọn . Đoạn ghi âm được lưu vào Bộ sưu tập > Máy ghi âm.

Chọn từ **Tùy chọn** sau đây:

- Phát mục cuối để nghe đoạn ghi âm mới nhất
- Gửi mục cuối để gửi đoạn ghi âm mới nhất
- Danh sách ghi âm Chọn Máy ghi âm để xem danh sách các đoạn ghi âm trong Bộ sưu tập

 Chọn bộ nhớ — để chọn bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ làm nơi lưu ghi âm, hoặc thay đổi thư mục.

### Bộ chỉnh âm

Kiểm soát âm thanh khi dùng máy nghe nhạc bằng cách khuếch đại hoặc thu nhỏ băng tần.

Chọn Menu > Media > Bộ chỉnh âm.

Để kích hoạt một nhóm, di chuyển đến một trong các nhóm chỉnh âm thanh, và chọn **Khởi động**.

Để xem, sửa hoặc đổi tên nhóm đã chọn, chọn **Tùy** chọn > Xem, Chỉnh sửa, hoặc Đồi tên.

Bạn chỉ có thể sửa hoặc đổi tên một số nhóm.

### Tăng âm stereo

Tăng âm stereo nâng cao chất lượng phát âm thanh của điện thoại khi bạn sử dụng tai nghe âm thanh nổi bằng cách bật hiệu ứng tăng cường âm thanh stereo.

Để thay đổi cài đặt, chọn Menu > Media > Tăng âm stereo.

# 14. Bộ đàm

Bộ đàm (PTT) là một dịch vụ vô tuyến hai chiều có sẵn trên mạng di động GPRS (dịch vụ mạng).

Bạn có thể sử dụng bộ đàm để trò chuyện với một người hoặc một nhóm người (kênh) có điện thoại tương thích. Trong khi kết nối với dịch vụ bộ đàm, bạn có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại.

Để kiểm tra tính khả dụng, cước phí, các tính năng bổ sung và để thuê bao dịch vụ này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Các dịch vụ chuyển vùng có thể bị hạn chế nhiều hơn so với cuộc gọi thông thường. Tính năng này có thể không khả dụng, tùy thuộc vào điện thoại của bạn.

Trước khi có thể sử dụng dịch vụ bộ đàm, bạn phải xác định các cài đặt cần thiết cho dịch vụ bộ đàm. Xem phần Cài đặt bộ đàm trên trang 58. Xem phần Cài đặt cấu hình trên trang 58.

### Các kênh bộ đàm

#### Loại kênh bộ đàm

Một kênh bộ đàm bao gồm một nhóm người (ví dụ như bạn bè hoặc một nhóm làm việc) đã tham gia vào kênh sau khi họ được mời. Khi bạn gọi một kênh, tất cả thành viên đã tham gia vào kênh sẽ nghe cuộc gọi cùng một lúc.

Trong **Kênh chung**, mỗi thành viên của kênh có thể mời những người khác; trong **Kênh riêng**, chỉ có người tạo kênh mới có thể mời những người khác.

56 Bạn có thể cài tình trạng của mỗi kênh là **Hoạt động** hoặc **Tắt**.

Số lượng kênh hoạt động và số lượng thành viên cho mỗi kênh được giới hạn. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết chi tiết.

#### Tạo một kênh

Để thêm một kênh, chọn **Menu** > **Bộ đàm** > **Thêm kênh**, và nhập các cài đặt vào các trường mẫu.

 $\vec{P}\vec{e}$  gửi lời mời đến kênh, chọn Có. Để gửi thêm nhiều lời mời, chọn Menu > Bộ đàm > Danh sách kênh, một kênh, và Tùy chọn > Gửi lời mời.

## Bật và tắt bộ đàm

Để kết nối với dịch vụ bộ đàm, chọn **Menu > Bộ đàm > Bật Bộ đàm.** ☐ cho biết kết nối bộ đàm. ☑ cho biết dịch vụ tạm thời không hoạt động. Nếu bạn đã thêm các kênh vào điện thoại, bạn sẽ tự động được tham gia vào các kênh đang hoạt động.

Để ngắt kết nối khỏi dịch vụ bộ đàm, chọn **Tắt Bộ đàm**.

Bạn có thể gán một chức năng mặc định cho phím bộ đàm (phím tăng âm lượng) để mở danh sách kênh, danh sách liên lạc hoặc một kênh hay một liên lạc. Xem phần Cài đặt bộ đàm trên trang 58.

### Gọi và nhận cuộc gọi bộ đàm

Cảnh báo: Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn. Để thực hiện một cuộc gọi kênh, cuộc gọi cá nhân hoặc một cuộc gọi đến nhiều người, bạn phải giữ phím bộ đàm (phím tăng âm lượng) trong khi bạn nói. Để nghe trả lời, thả phím bộ đàm (phím tăng âm lượng) ra.

Kiểm tra tình trạng đăng nhập của các liên lạc trong

Menu > Bộ đàm > Danh sách địa chỉ: 4) - người đó đang rảnh, 4? - người đó không xác định, 4 - người đó không muốn bị quấy rầy, nhưng có thể nhận yêu cầu gọi lại, 4 - người đó đã tắt bộ đàm.

Dịch vụ này tùy thuộc vào nhà điều hành mạng của bạn và chỉ dành cho các liên lạc được thuê bao. Để thuê bao một liên lạc, chọn **Tùy chọn** > **Thuê bao liên lạc**, hoặc nếu một hay nhiều liên lạc đã được đánh dấu, **Thuê bao số đã chọn**.

#### Thực hiện cuộc gọi kênh

Để thực hiện một cuộc gọi kênh, chọn **Danh sách kênh** trong menu Bộ đàm, di chuyển đến kênh bạn muốn gọi, và bấm giữ phím bộ đàm (phím tăng âm lượng).

#### Thực hiện cuộc gọi cá nhân

Để bắt đầu cuộc gọi cá nhân, chọn **Menu > Danh bạ > Danh bạ**, hoặc **Menu > Bộ đàm > Hộp thư gọi lại, Danh sách kênh**, hoặc **DS s.I.lạc**. Chọn một liên lạc, một thành viên hoặc một bí danh, và bấm giữ phím bộ đàm (phím tăng âm lượng).

### Gọi bộ đàm cho nhiều người

Bạn có thể chọn nhiều liên lạc bộ đàm từ danh sách liên lạc.

- 1. Chọn **Menu > Bộ đàm > DS s.l.lạc**, và đánh dấu các liên lạc bạn muốn.
- Bấm và giữ phím bộ đàm (phím tăng âm lượng) để bắt đầu cuộc gọi. Những liên lạc tham gia sẽ được hiển thị trên màn hình ngay khi họ tham gia vào cuộc gọi.
- Bấm và giữ phím bộ đàm (phím tăng âm lượng) để nói chuyện với họ. Thả phím bộ đàm (phím tăng âm lượng) ra để nghe trả lời.
- 4. Bấm phím kết thúc để kết thúc cuộc gọi.

### Nhận cuộc gọi bộ đàm

Một âm báo ngắn thông báo cho bạn biết có cuộc gọi bộ đàm gọi đến, và bạn có thể chấp nhận hoặc từ chối cuộc gọi đó.

Khi bạn bấm và giữ phím bộ đàm (phím tăng âm lượng) trong khi người gọi đang nói chuyện, bạn sẽ nghe một âm báo đợi, và thông báo **Đang đợi** sẽ hiển thị. Đợi người kia nói xong; sau đó bạn có thể nói chuyện ngay.

# Yêu cầu gọi lại

### Gửi yêu cầu gọi lại

Nếu bạn thực hiện cuộc gọi cá nhân và không nhận được trả lời, bạn có thể gửi yêu cầu gọi lại từ danh sách sau đây:

- Menu > Danh bạ > Danh bạ
- Menu > Bộ đàm > Hộp thư gọi lại, Danh sách kênh, hoặc DS s.l.lạc

Chọn một liên lạc, một thành viên hoặc một bí danh và 57 Tùy chọn > Gửi y.cầu gọi lại BĐ.

#### Trả lời cho yêu cầu gọi lại

Khi có ai đó gửi cho bạn một yêu cầu gọi lại, Đã nhận yêu cầu gọi lại được hiển thị ở chế độ chờ. Để mở Hộp thư gọi lại, chọn Xem. Danh sách bí danh của những người đã gửi yêu cầu gọi lại cho bạn sẽ hiển thị. Để thực hiện cuộc gọi cá nhân, chọn yêu cầu muốn gọi lại, và bấm giữ phím bộ đàm (phím tăng âm lượng).

### Thêm một liên lạc cá nhân

Bạn có thể lưu tên của những người mà bạn thường dùng để thực hiện cuộc gọi cá nhân theo những cách sau đây:

- Để thêm địa chỉ bộ đàm vào một tên trong Danh bạ, tìm liên lạc bạn muốn, và chọn Chi tiết > Tùy chọn > Thêm chi tiết > Địa chỉ bộ đàm. Một liên lạc hiển thị trong danh sách liên lạc bộ đàm chỉ khi nào bạn nhập vào địa chỉ bộ đàm.
- Để thêm một liên lạc vào danh sách liên lạc bộ đàm, chọn Menu > Bộ đàm > DS s.l.lạc > Tùy chọn > Thêm số mới.
- Để thêm một liên lạc từ danh sách kênh, kết nối với dịch vụ bộ đàm, chọn Danh sách kênh, và di chuyển đến kênh bạn muốn. Chọn T.viên, di chuyển đến thành viên có thông tin liên lạc mà bạn muốn lưu, và chọn Tùy chọn.
- Để thêm một liên lạc mới, chọn Lưu dạng. Để thêm địa chỉ bộ đàm vào một tên trong Danh bạ, chọn Thêm vào danh bạ.

### Cài đặt bộ đàm

58

Chọn **Menu > Bộ đàm > Cài đặt Bộ đàm** và từ các tùy chọn sau đây:

- Cuộc gọi 1 đến 1 Chọn Bật để cho phép nhận cuộc gọi cá nhân gọi đến. Để cài điện thoại thông báo trước cho bạn biết có cuộc gọi cá nhân gọi đến bằng một nhạc chuông, chọn Thông báo.
- Ch.ng m.định ph. BĐ để cài phím bộ đàm (phím tăng âm lượng) cho một trong những chức năng sau đây: Mở danh sách liên lạc, Mở danh sách kênh, hoặc Danh bạ hoặc nhóm. Chọn một liên lạc, một nhóm, hoặc Kênh B.Đàm; và chọn một kênh. Khi bạn bấm và giữ phím bộ đàm (phím tăng âm lượng), chức năng đã chọn được thực hiện.
- Trạng thải đăng nhập để bật hoặc tắt việc gửi tình trạng đăng nhập
- T.trg BĐ khi kh.đg Chọn Có hoặc Hỏi trước để tự động kết nối với dịch vụ bộ đàm khi bạn bật điện thoại.
- B.đàm khi ng.mạng để bật hoặc tắt dịch vụ bộ đàm khi điện thoại được sử dụng ở ngoài mạng chủ
- Gửi địa chỉ Bộ đàm Chọn Không để giấu địa chỉ bộ đàm của bạn đối với cuộc gọi kênh và cuộc gọi cá nhân.

### Cài đặt cấu hình

Bạn có thể nhận các cài đặt cho việc kết nối với dịch vụ từ nhà cung cấp dịch vụ. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12. Bạn cũng có thể nhập các cài đặt theo cách thủ công. Xem phần Cài đặt cấu hình trên trang 46.

Để chọn các cài đặt cho việc kết nối với dịch vụ, chọn **Menu > Bộ đàm > Cài đặt cấu hình**.

# 15. Các ứng dụng

Bạn có thể quản lý các ứng dụng và trò chơi. Các tập tin này được lưu trữ trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ gắn kèm và có thể được sắp xếp theo các thư mục.

Bạn có thể định dạng, khóa và mở khóa thẻ nhớ. Xem phần Thẻ nhớ trên trang 50.

### Chạy một trò chơi

Phần mềm của điện thoại này có thể bao gồm một số trò chơi.

Chọn  $Menu > \acute{U}ng \ dụng > Trò chơi. Di chuyển đến trò chơi bạn muốn, và chọn <math display="inline">M\dot{\sigma}.$ 

Để cài âm thanh, đèn và độ rung cho trò chơi, chọn **Menu > Ứng dụng > Tùy chọn > Cài đặt ứng dụng**. Bạn có thể chọn thêm nhiều tùy chọn khác. Xem phần Các tùy chọn ứng dụng trên trang 59.

### Chạy một ứng dụng

Phần mềm của điện thoại này có thể bao gồm một số ứng dụng Java.

Chọn **Menu > Ứng dụng > Bộ sưu tập**. Di chuyển đến một ứng dụng, và chọn **Mở**.

## Các tùy chọn ứng dụng

- Cập nhật mới để kiểm lại xem có phiên bản ứng dụng mới để tải về từ Web không (dịch vụ mạng)
- Trang web để cung cấp thêm thông tin hoặc dữ liệu bổ sung cho ứng dụng từ trang Internet (dịch vụ mạng), nếu có

• Truy cập ứng dụng — để giới hạn ứng dụng truy cập mạng

# Tải một ứng dụng

Điện thoại này hỗ trợ các ứng dụng Java J2ME. Đảm bảo rằng ứng dụng tương thích với điện thoại trước khi tải về.

Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Bạn có thể tải về các trò chơi và ứng dụng Java mới theo nhiều cách khác nhau.

- Chọn Menu > Ứng dụng > Tùy chọn > Tải xuống > Tải ứng dụng hoặc Tải trò chơi; danh sách các chỉ mục khả dụng sẽ hiển thị. Xem phần Chỉ mục trên trang 64.
- Sử dụng Nokia Application Installer từ Bộ phần mềm PC Suite để tải các ứng dụng về điện thoại.

Để biết tính khả dụng, giá cả và cước phí của các dịch vụ khác nhau, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Điện thoại của quý khách có thể có một số chỉ mục hoặc liên kết đã được cài sẵn trước cho hoặc có thể cho phép truy cập vào các trang web được cung cấp bởi các bên thứ ba không có liên kết với Nokia. Nokia không chấp thuận, hay nhận lãnh bất kỳ trách nhiệm nào đối với những trang web này. Nếu quý khách lựa chọn truy cập các trang web này, quý khách nên có biện pháp đề phòng, cho sự an toàn hoặc nội dung, như quý khách sẽ thực hiện đối với bất kỳ trang web nào trên Internet.

# 16. Sắp xếp

### Báo thức

Để cài điện thoại phát âm báo vào thời điểm bạn muốn, chọn **Menu > Sắp xếp > Báo thức**.

#### Cài báo thức

Để cài báo thức, chọn **Giờ báo thức**, và nhập giờ báo thức.

Để thay đổi giờ báo thức đã cài, chọn **Bật**.

Để cài điện thoại báo vào những ngày đã chọn trong tuần, chọn **Lặp lại âm báo**.

Để chọn âm báo, chọn **Âm báo:**. Nếu bạn chọn kênh radio làm âm báo, hãy kết nối tai nghe với điện thoại.

Để cài thời gian chờ cho âm báo lại, chọn **Thời gian** chờ báo lại và thời gian.

#### Ngừng báo thức

60

Khi đến giờ báo thức, điện thoại sẽ phát âm báo và nhấp nháy **Báo thức!** cùng với thời gian hiện tại trên màn hình, cho dù điện thoại đang tắt.

Để ngừng báo thức, chọn **Dừng**. Nếu bạn để điện thoại tiếp tục phát âm báo trong một phút hoặc chọn **Báo** lại, âm báo sẽ ngừng trong khoảng thời gian bạn đã cài trong **Thời gian chờ báo lại**, sau đó tiếp tục báo lại.

Nếu đến giờ báo thức trong khi điện thoại đang tắt, điện thoại sẽ tự bật và bắt đầu phát âm báo thức. Nếu bạn chọn **Dừng**, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn khởi động điện thoại để gọi điện hay không. Chọn **Không**  để tắt điện thoại hoặc **Có** để gọi và nhận cuộc gọi. Không chọn **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

## Lịch

#### Chọn Menu > Sắp xếp > Lịch.

Ngày hiện tại được đóng khung xung quanh con số. Nếu có cài ghi chú cho ngày, thì ngày đó sẽ được in đậm. Để xem các ghi chú ngày, chọn **Xem**. Để xem tuần, chọn **Tùy chọn > Xem theo tuần**. Để xóa hết các ghi chú trong lịch, chọn xem theo tháng hoặc tuần, và **Tùy chọn > Xóa hết ghi chú**.

Trong **Cài đặt** bạn có thể cài ngày, giờ, múi giờ, kiểu ngày hoặc kiểu giờ, dấu ngắt ngày, kiểu xem mặc định, hoặc ngày đầu tuần. Trong **Tự động xóa ghi chú** bạn có thể cài điện thoại tự động xóa các ghi chú cũ sau một thời gian đã định.

#### Tạo một ghi chú lịch

#### Chọn Menu > Sắp xếp > Lịch.

Di chuyển đến ngày cần ghi chú, và chọn **Tùy chọn** > **Viết ghi chú** và một trong những loại ghi chú sau:

Cuộc họp, Tuộc gọi, Sinh nhật, Zơ Ghi chú, hoặc I Nhắc nhở. Điền thông tin vào các trường cho sẵn.

#### Âm báo ghi chú

Điện thoại hiển thị ghi chú, và nếu đã cài âm báo, điện thoại sẽ phát âm báo. Nếu ghi chú gọi điện 🐨 được hiển thị, bấm phím đàm thoại để gọi điện.

Để ngừng âm báo và xem ghi chú, chọn **Xem**. Để ngừng âm báo trong 10 phút, chọn **Báo lại**. Để ngừng âm báo mà không xem ghi chú, chọn **Thoát**.

### Công việc

Lưu một ghi chú cho công việc bạn cần phải làm.

Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Công việc**. Để tạo ghi chú nếu chưa có ghi chú nào được thêm vào, chọn **Thêm**; nếu không, chọn **Tùy chọn** > **Thêm**. Điền vào các trường, và chọn **Lưu lại**.

Để xem ghi chú, di chuyển đến ghi chú đó, và chọn Xem. Trong khi xem ghi chú, bạn cũng có thể chọn một tùy chọn để chỉnh sửa các thuộc tính. Bạn cũng có thể chọn xóa ghi chú đã chọn và xóa tất cả các ghi chú mà bạn đã đánh dấu hoàn tất.

### Ghi chú

Để viết và gửi ghi chú, chọn Menu > Sắp xếp > Ghi chú.

Để tạo ghi chú nếu chưa có ghi chú nào được thêm vào, chọn **Thêm**; nếu không, chọn **Tùy chọn** > **Tạo ghi chú**. Viết ghi chú, và chọn **Lưu lại**.

### Máy tính

Máy tính trong điện thoại cung cấp chức năng tính toán chuẩn, khoa học, và lãi suất.

Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Máy tính**, chọn loại máy tính, và chọn từ các tùy chọn khả dụng, các tùy chọn này cũng bao gồm cả hướng dẫn vận hành.

Lưu ý: Máy tính này có độ chính xác hạn chế và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

### Các bộ báo giờ

#### Đồng hồ đếm ngược

- Để bật đồng hồ đếm ngược, chọn Menu > Sắp xếp > Đ.hô đ.ngược > Bộ báo giờ, nhập thời gian báo, và viết ghi chú hiển thị khi hết thời gian. Để thay đổi thời gian đếm ngược, chọn Đổi giờ.
- 2. Để khởi động đồng hồ, chọn Bắt đầu.
- 3. Để ngừng đồng hồ, chọn Tắt hẹn giờ.

#### Bộ báo giờ ngắt quãng

- 1. Để khởi động bộ báo giờ ngắt quãng đến 10 lần, nhập khoảng thời gian trước.
- Chọn Menu > Sắp xếp > Đ.hồ đ.ngược > B.báo giờ ngắt quãng.
- Để khởi động bộ báo giờ, chọn Báo giờ > Bắt đầu.

## Đồng hồ bấm giờ

Bạn có thể sử dụng đồng hồ bấm giờ để đo thời gian thông thường, tính thời gian tức thời hoặc thời gian ghép. Trong khi tính giờ, bạn cũng có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại.

Sử dụng đồng hồ bấm giờ hoặc để đồng hồ bấm giờ chạy ẩn khi sử dụng các tính năng khác sẽ tiêu hao năng lượng pin nhiều hơn và làm giảm thời gian sử dụng pin.

Chọn **Menu > Sắp xếp > Đ.hồ bấm giờ** và từ các tùy chọn sau đây:

- Thời gian tách để tính thời gian tức thời. Để bắt đầu theo dõi thời gian, chọn Bắt đầu. Chọn Tách mỗi khi bạn muốn tính thời gian tức thời. Để ngừng theo dõi thời gian, chọn Dừng. Để lưu thời gian đo được, chọn Lưu lại. Để bắt đầu theo dõi thời gian lại, chọn Tùy chọn > Bắt đầu. Thời gian mới được thêm vào thời gian trước đó. Để cài lại thời gian mà không lưu, chọn Cài lại.
- Thời gian ghép để tính thời gian ghép
- Tiếp tục để xem việc tính giờ mà bạn đã cài chạy ẩn
- Kết quả cuối để xem thời gian đo được gần đây nhất nếu chưa cài lại đồng hồ bấm giờ
- Xem giờ hoặc Xóa giờ để xem hoặc xóa các thời gian đã lưu

Để cài đồng hồ bấm giờ chạy ẩn, bấm phím kết thúc.

# 17. Web

Chú ý: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Với trình duyệt của điện thoại, hãy truy cập các dịch vụ Internet di động khác nhau sử dụng ngôn ngữ đánh dấu vô tuyến (WML) hoặc ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản mở rộng (XHTML) trên các trang của những dịch vụ này. Cách hiển thị có thể thay đổi tùy theo kích thước màn hình. Bạn có thể không xem được toàn bộ chi tiết của các trang Internet.

Kiểm tra tính khả dụng của những dịch vụ này, giá cả, cước phí và các hướng dẫn với nhà cung cấp dịch vụ.

### Thiết lập trình duyệt

Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình cần thiết cho trình duyệt dưới dạng tin nhắn cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ đưa ra dịch vụ mà bạn muốn sử dụng. Xem phần Dịch vụ cài đặt cấu hình trên trang 12.

Bạn cũng có thể nhập tất cả các cài đặt cấu hình theo cách thủ công. Xem phần Cài đặt cấu hình trên trang 46.

### Kết nối với dịch vụ

Đảm bảo rằng các cài đặt cấu hình chính xác của dịch vụ đã được kích hoạt.

- Để chọn các cài đặt cho việc kết nối với dịch vụ, chọn Menu > Web > Cài đặt > Cài đặt cấu hình.
- Chọn Cấu hình. Chỉ có các cấu hình hỗ trợ dịch vụ trình duyệt được hiển thị. Chọn một nhà cung cấp

dịch vụ, **Mặc định**, hoặc **Cấu hình riêng** để trình duyệt. Xem phần Thiết lập trình duyệt trên trang 63.

- Chọn Tài khoản và tài khoản dịch vụ trình duyệt nằm trong các cài đặt cấu hình hiện hành.
- Chọn Hiện c.sổ đ.nhập > Có để thực hiện việc xác nhận kết nối intranet theo cách thủ công.

Kết nối với dịch vụ bằng một trong những cách sau đây: Chọn **Menu > Web > Trang chủ**; hoặc ở chế độ chờ, bấm và giữ **0**.

Để chọn một chỉ mục của dịch vụ, chọn **Menu > Web > Bookmarks**.

Để chọn địa chỉ URL mới nhất, chọn Menu > Web > Địa chỉ mới nhất.

Để nhập địa chỉ dịch vụ, chọn **Menu** > **Web** > **Chọn địa chỉ**. Nhập địa chỉ dịch vụ vào, và chọn **OK**.

### Duyệt các trang

Sau khi kết nối với dịch vụ, bạn có thể bắt đầu duyệt các trang của dịch vụ này. Chức năng của các phím trên điện thoại có thể thay đổi trong những dịch vụ khác nhau. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình điện thoại. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

#### Trình duyệt bằng các phím điện thoại

Để trình duyệt qua trang, di chuyển theo hướng bất kỳ. Để chọn một mục, bấm phím đàm thoại hoặc **Chọn**. Để nhập chữ và số, bấm phím **0** đến **9**. Để nhập các ký tự đặc biệt, bấm phím \*.

### Gọi trực tiếp

Trong khi trình duyệt, bạn có thể gọi điện, lưu tên và số điện thoại từ trang Web.

## Chỉ mục

Bạn có thể lưu các địa chỉ trang Web làm chỉ mục trong bộ nhớ điện thoại.

- Trong khi trình duyệt, chọn Tùy chọn > Bookmarks; hoặc ở chế độ chờ, chọn Menu > Web > Bookmarks.
- Chọn một chỉ mục, hoặc bấm phím đàm thoại để kết nối với trang đó.
- 3. Chọn Tùy chọn để tạo và quản lý chỉ mục.

Điện thoại của quý khách có thể có một số chỉ mục hoặc liên kết đã được cài sẵn trước cho hoặc có thể cho phép truy cập vào các trang web được cung cấp bởi các bên thứ ba không có liên kết với Nokia. Nokia không chấp thuận, hay nhận lãnh bất kỳ trách nhiệm nào đối với những trang web này. Nếu quý khách lựa chọn truy cập các trang web này, quý khách nên có biện pháp đề phòng, cho sự an toàn hoặc nội dung, như quý khách sẽ thực hiện đối với bất kỳ trang web nào trên Internet.

Khi bạn nhận được một chỉ mục, **Đã nhận 1** bookmark sẽ hiển thị. Để xem chỉ mục, chọn Hiển thị.

## Cài đặt hiển thị

64 Trong khi trình duyệt, chọn Tùy chọn > Tùy chọn khác > Cài đặt hiến thị; hoặc ở chế độ chờ, chọn **Menu > Web > Cài đặt > Cài đặt hiển thị** và từ các tùy chọn sau đây:

- Phủ văn bản để chọn cách hiển thị nội dung văn bản
- **Cỡ chữ** để cài cỡ chữ
- Hiển thị hình ảnh Chọn Không để không hiển thị hình ảnh trên trạng Web.
- Báo lỗi Chọn B.lỗi k.nối ko a.toàn > Có để cài điện thoại báo cho bạn biết khi kết nối an toàn đổi sang kết nối không an toàn trong khi trình duyệt.
- Báo lỗi Chọn B.lỗi mục ko an toàn > Có để cài điện thoại báo khi trang Web an toàn có chứa mục không an toàn. Các thông báo này sẽ không bảo đảm kết nối an toàn. Xem phần Bảo mật trình duyệt trên trang 66.
- Mã hóa ký tự Chọn Mã hóa nội dung để cài mã hóa cho nội dung trang trình duyệt.
- Mã hóa ký tự Chọn Dạng Unicode (UTF-8) > Bật để cài điện thoại gửi URL dưới dạng mã UTF-8.
- Kích cỡ màn hình để cài cách hiển thị màn hình là Vừa màn hình hoặc Nhỏ
- JavaScript để cho phép Java script
- Xem tiêu đề trang để hiển thị tiêu đề hiện thời của trang web khi trình duyệt

## Cài đặt bảo vệ

#### Cookie

Cookie là dữ liệu mà một trang Web lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại. Cookie được lưu cho đến khi bạn xóa bộ nhớ cache. Xem phần Bộ nhớ cache trên trang 65.

Trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn > Tùy chọn khác > Bảo mật > Cài đặt cookie**; hoặc ở chế độ chờ, chọn Menu > Web > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > Cookie.

Để cho phép hoặc ngăn chặn điện thoại nhận cookie, chọn **Cho phép** hoặc **Từ chối**.

#### Các script qua kết nối an toàn

Bạn có thể chọn xem có nên chạy các script từ một trang an toàn hay không. Điện thoại này hỗ trợ WML script.

Trong khi trình duyệt, để cho phép các script, chọn Tùy chọn > Tùy chọn khác > Bảo mật > Cài đặt WMLScripts; hoặc ở chế độ chờ, chọn Menu > Web > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > WMLScripts tr.knối > Cho phép.

### Cài đặt tải về

Để tự động lưu tất cả các tập tin được tải về trong Bộ sưu tập, chọn Menu > Web > Cài đặt > Cài đặt tải về > Lưu tự động > Bật.

### Hộp tin dịch vụ

Điện thoại có thể nhận tin dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ gửi đến (dịch vụ mạng). Tin dịch vụ là những thông báo (ví dụ như các tiêu đề tin tức) có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc địa chỉ của một dịch vụ.

### Truy cập hộp tin dịch vụ

Chọn **Hiển thị** để truy cập **Hộp tin dịch vụ** khi bạn nhận được tin dịch vụ.

Nếu bạn chọn **Thoát**, tin dịch vụ sẽ được chuyển đến **Hộp tin dịch vụ**. Để truy cập **Hộp tin dịch vụ** sau, chọn **Menu** > **Web** > **Hộp tin dịch vụ**. Để truy cập **Hộp tin dịch vụ** trong khi trình duyệt, chọn **Tùy chọn** > **Tùy chọn khác** > **Hộp tin dịch vụ**. Di chuyển đến tin dịch vụ bạn muốn, và chọn **Tải đ**ể khởi động trình duyệt và tải về toàn bộ nội dung tin dịch vụ.

Để hiển thị thông tin chi tiết về thông báo dịch vụ hoặc xóa tin dịch vụ, chọn Tùy chọn > Chi tiết hoặc Xóa.

#### Cài đặt hộp tin dịch vụ

Chọn Menu > Web > Cài đặt > C.đặt h.thư d.vụ và từ các tùy chọn sau đây:

- Tin dịch vụ để cài bạn có muốn nhận tin dịch vụ hay không
- Bộ lọc tin nhắn Chọn Bật để cài điện thoại chỉ nhận tin dịch vụ từ các nguồn nội dung được nhà cung cấp dịch vụ phê chuẩn. Để xem danh sách các nguồn nội dung được phê chuẩn, chọn Kênh tin cậy.
- Kết nối tự động Chọn Bật để cài điện thoại tự khởi động trình duyệt từ chế độ chờ khi điện thoại nhận được tin dịch vụ. Nếu bạn chọn Tắt, điện thoại chỉ khởi động trình duyệt sau khi bạn chọn Tải khi điện thoại nhận được tin dịch vụ.

# Bộ nhớ cache

Cache (bộ nhớ truy cập nhanh) là một vùng bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời. Nếu quý khách đã thử truy cập hoặc đã truy cập các thông tin bảo mật cần có mật khẩu, làm trống bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Các thông tin hoặc dịch vụ mà quý khách đã truy cập sẽ được lưu trong bộ nhớ cache. Để xóa bộ nhớ cache trong khi trình duyệt, chọn Tùy chọn > Tùy chọn khác > Xóa cache.

Ở chế độ chờ, chọn **Menu** > **Web** > **Xóa cache**.

### Bảo mật trình duyệt

Những tính năng bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ như giao dịch ngân hàng hoặc mua sắm trực tuyến. Đối với những kết nối này, bạn cần có các chứng chỉ bảo mật và có thể là mô-đun bảo mật mà chúng có thể có sẵn trên thẻ SIM của bạn. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

#### Mô-đun an toàn

Mô-đun an toàn giúp cải thiện các dịch vụ bảo mật cho các ứng dụng cần đến kết nối trình duyệt và cho phép bạn dùng chữ ký kỹ thuật số. Mô-đun bảo mật chứa các chứng chỉ cũng như các khóa riêng và khóa chung. Các chứng chỉ được nhà cung cấp dịch vụ lưu vào mô-đun an toàn.

Để xem hoặc thay đổi cài đặt mô-đun an toàn, chọn Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > C.đặt môđun a.toàn.

#### Chứng chỉ

Chú ý: Ngay cả khi việc sử dụng các chứng chỉ làm cho các rủi ro trong các kết nối từ xa và cài đặt phần mềm trở nên rất nhỏ, nhưng chúng phải được dùng đúng cách để có thể tận dụng lợi ích có được khi sự an toàn được nâng cao lên. Sự hiện hữu của một chứng chỉ nào đó tự bản thân chúng không cung cấp bất cứ sự bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ đúng, xác thực hoặc được tin cậy để có được sự an toàn nâng cao. Các chứng chỉ đều có thời hạn sử dụng. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ chưa có hiệu lực" hiển thị, ngay cả khi chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, kiểm tra xem ngày, giờ hiện hành trên thiết bị của quý khách có chính xác không.

Có ba loại chứng chỉ: chứng chỉ server, chứng chỉ bảo vệ và chứng chỉ thuê bao. Bạn có thể nhận các chứng chỉ này từ nhà cung cấp dịch vụ. Chứng chỉ bảo vệ và chứng chỉ thuê bao cũng có thể được nhà cung cấp dịch vụ lưu vào mô-đun an toàn.

Để xem danh sách các chứng chỉ bảo vệ hoặc chứng chỉ thuê bao đã được tải về điện thoại, chọn Menu > Cài đặt > Cài đặt bảo vệ > Chứng chỉ bảo vệ hoặc Chứng chỉ thuê bao.

 được hiển thị trong khi kết nối nếu việc truyền dữ liệu giữa điện thoại và server nội dung được mã hóa.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo rằng việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung.

#### Chữ ký kỹ thuật số

Bạn có thể tạo chữ ký kỹ thuật số bằng điện thoại nếu thẻ SIM có mô-đun an toàn. Chữ ký kỹ thuật số cũng giống như ký tên trên hóa đơn giấy, hợp đồng hoặc chứng từ khác.

Để tạo chữ ký kỹ thuật số, chọn một liên kết trên trang Web (ví dụ: tựa đề và giá của quyển sách mà bạn muốn mua). Nội dung cần được ký tên sẽ hiển thị và có thể bao gồm số tiền và ngày tháng. Kiểm tra nội dung tiêu đề là **Đọc** và biểu tượng chữ ký kỹ thuật số 🛱 死 được hiển thị. Nếu biểu tượng chữ ký kỹ thuật số không hiển thị, nghĩa là không bảo đảm an toàn; không nên nhập bất kỳ dữ liệu cá nhân nào (như PIN ký tên).

Để ký tên, đọc toàn bộ nội dung trước, và chọn **Ký tên**. Nội dung có thể không vừa với một màn hình đơn. Vì thế, bạn cần phải bảo đảm di chuyển qua và đọc toàn bộ nội dung trước khi ký tên.

Chọn chứng chỉ thuê bao bạn muốn dùng, và nhập PIN ký tên. Biểu tượng chữ ký kỹ thuật số biến mất, và dịch vụ có thể hiển thị xác nhận việc mua hàng của bạn.

## 18. Dịch vụ SIM

Thẻ SIM của bạn có thể cung cấp các dịch vụ bổ sung. Bạn chỉ có thể truy cập vào menu này nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Tên và nội dung của menu này tùy thuộc vào các dịch vụ có sẵn.

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác.

Để cài điện thoại cho bạn xem các tin nhắn xác nhận được gửi giữa điện thoại và mạng khi bạn sử dụng các dịch vụ SIM, chọn Menu > Cài đặt > Cài đặt cho máy > SIM khai báo > Có.

Bạn có thể bị tính phí khi truy cập các dịch vụ này bao gồm việc gửi tin nhắn hoặc gọi điện thoại.

# 19. Kết nối với máy PC

Gửi và nhận e-mail, cũng như truy cập Internet khi điện thoại được kết nối với một máy PC tương thích qua kết nối Bluetooth hoặc cáp dữ liệu. Sử dụng điện thoại với nhiều ứng dụng đa dạng về truyền thông dữ liệu và kết nối với máy PC.

### Phần mềm Nokia PC Suite

Với phần mềm Nokia PC Suite, bạn có thể đồng bộ hóa danh bạ, lịch, ghi chú và ghi chú công việc giữa điện thoại và máy tính tương thích hoặc server Internet từ xa (dịch vụ mạng). Bạn có thể tìm thấy thêm thông tin và phần mềm PC Suite trên trang Web của Nokia. Xem phần Hỗ trợ của Nokia trên trang 13.

### Dữ liệu gói, HSCSD, và CSD

Với điện thoại này, bạn có thể sử dụng các dịch vụ dữ liệu gói, dữ liệu chuyển mạch tốc độ cao (HSCSD), và dữ liệu chuyển mạch (CSD, **Dữ liệu GSM**). Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ dữ liệu, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Việc sử dụng dịch vụ HSCSD sẽ làm hao pin nhiều hơn các cuộc gọi thoại hoặc truyền dữ liệu thông thường.

### Bluetooth

Sử dụng công nghệ Bluetooth để kết nối máy tính xách tay tương thích với Internet. Điện thoại của bạn phải kích hoạt nhà cung cấp dịch vụ có hỗ trợ truy cập Internet, và máy tính của bạn phải hỗ trợ Bluetooth PAN (mạng cục bộ cá nhân). Sau khi kết nối với dịch vụ điểm truy cập mạng (NAP) của điện thoại và ghép nối với máy tính, điện thoại sẽ tự động mở kết nối dữ liệu dạng gói với Internet. Không cần thiết cài đặt phần mềm PC Suite khi sử dụng dịch vụ NAP của điện thoại. Xem phần Công nghệ vô tuyến Bluetooth trên trang 42.

#### Các ứng dụng truyền thông dữ liệu

Để biết thông tin về việc sử dụng ứng dụng truyền thông dữ liệu, tham khảo tài liệu đi kèm với ứng dụng đó.

Không nên gọi điện hoặc trả lời điện thoại trong khi kết nối với máy tính vì như thế có thể làm gián đoạn việc kết nối.

Để kết nối tốt hơn khi truyền dữ liệu, nên đặt điện thoại trên một mặt phẳng cố định với mặt bàn phím úp xuống. Không di chuyển điện thoại trong khi truyền dữ liệu. Ví dụ như không cầm điện thoại trong khi truyền dữ liệu.

# 20. Các phụ kiện chính hãng

Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện được Nokia phê chuẩn để dùng với kiểu điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác có thể lầm mất hiệu lực kiểm duyết hoặc bảo hành, và có thể gây nguy hiểm.

Một loạt các phụ kiện mới hiện đang có sẵn dành cho điện thoại của ban. Chon các phụ kiến thích hợp với nhụ cầu liên lạc cụ thể của ban.



### Phu kiên nâng cấp

Pin

70

Các nguyên tắc thực tế về các phụ tùng và phụ kiên nâng cấp.

- Giữ tất cả phụ tùng và phụ kiên nâng cấp ngoài tầm tav với của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phu tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra moi thiết bi điên thoại di động trong xe xem đã được lắp đặt và vận hành đúng chưa.
- Viêc lắp bất kỳ phu kiên phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiên.

Loại	Thời gian thoại	Thời gian chờ
l	I	l

Tối đa 2.8 giờ Tối đa 250 giờ

Chú ý: Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là ước tính và tùy thuộc vào cường độ tín hiệu, điều kiên mang, các tính năng được sử dụng, điều kiến và tuổi pin, nhiệt đô tiếp xúc pin, việc sử dụng ở chế đô kỹ thuật số, và nhiều yếu tố khác. Thời gian mà điện thoại được dùng để gọi điện sẽ ảnh hưởng đến thời gian chờ. Tượng tự như thế, thời gian mà điện thoại được bật và ở chế độ chờ sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại.

### Tai nghe Bluetooth Nokia BH-303

Tai nghe Bluetooth nhỏ gon với bốn vỏ có thể thav đổi. Spin màu trắng, Bubble màu đen, Crystal màu xanh da trời, và Deco màu đỏ. Tại nghẹ này còn có vòng tại với dây đeo giúp thuân tiên khi đeo và sử dụng.

### Tai Nghe Âm Thanh Nổi Nokia **HS-81**

Bộ tại nghẹ để sử dụng chức năng loa nói trực tiếp vừa cổ chức năng như dần hi-fi vừa có chức năng là tại nghẹ chuyên dung. Những tại nghẹ hợp thời trang này, kiểu cài cổ áo này có núm tại lớn đồng thời phô bày âm thanh nổi Sennheiser có hiệu suất cao. Còn có cả micrô và nút trả lời để dễ dàng sử dụng chức năng loa nói trực tiếp. Âm trầm manh hoặc âm tép nổi bất – với Tại Nghe Âm Thanh Nổi Nokia HS-81, tất cả đều có sẵn. Tượng thích với các thiết bị hỗ trợ giao diện AV 2.5 mm của Nokia.

#### Bộ tai nghe Cắm trên Xe Không dây Nokia HF-33W

Đam mê đường phố và tận hưởng sự độc lập của bạn với Bộ tai nghe Cắm trên Xe Không dây Nokia HF-33W. Bộ tai nghe này cắm vào ổ bật lửa trên xe và kết nối với điện thoại tương thích qua công nghệ không dây Bluetooth để sử dụng rảnh tay trên xe hơi.

Liên lạc rảnh tay vô tuyến: kết nối với điện thoại di động tương thích qua công nghệ không dây Bluetooth; giao diện người dùng đơn giản để xử lý cuộc gọi tiện lợi (nhận, từ chối, kết thúc cuộc gọi, gọi lại, điều khiển âm lượng); chất lượng âm thanh tuyệt hảo nhờ Xử lý Tín hiệu Kỹ thuật số (DSP) giúp giảm ồn và khử tiếng vang.

# 21. Thông tin về pin

### Sạc và xả pin

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế cho riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã nạp đầy kết nối với bộ sạc, vì việc nạp quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy mà không sử dụng thì pin sẽ tự xả theo thời gian. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Để kéo dài tuổi thọ của pin NiMh, thỉnh thoảng cần xả pin bằng cách để thiết bị ở chế độ bật cho tới khi thiết bị tự tắt.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bị tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống phư dài kim loại đặt trập nin 2 Điều này có thể xảy ra

72 như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°)

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời hay đập vụn pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

### Hướng dẫn chứng thực pin Nokia

Luôn sử dụng pin Nokia chính hãng để đảm bảo an toàn cho bạn. Để chắc chắn là bạn đang sử dụng pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý phân phối được ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

Việc thực hiện đầy đủ các bước này sẽ không hoàn toàn đảm bảo tính xác thực của pin. Nếu bạn có bất kỳ lý do nào để tin rằng pin của bạn không phải là pin Nokia xác thực và chính hãng, bạn nên ngưng sử dụng ngay lập tức. Nếu bạn không thể xác nhận pin, hãy trả lại pin cho nơi bán.
### Xác nhận ảnh ba chiều



1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, bạn phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.



 2. Khi bạn nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, trên và dưới, bạn phải thấy được 1,
2, 3 và 4 điểm lần lượt trên mỗi cạnh.

### Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu bạn không thể xác nhận pin Nokia của bạn qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin Nokia chính hãng, vui lòng không sử dụng pin này. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, đồng thời có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hư thiết bị và phụ kiện. Điều này cũng có thể làm mất hiệu lực của các phê chuẩn hay bảo hành đối với thiết bị. Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy truy cập vào trang www.nokia-asia.com/ batterycheck.

### Giữ gìn và bảo trì

Điện thoại của bạn là sản phẩm được thiết kế cao cấp và tinh vi, vì vậy phải được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp bạn bảo vệ phạm vi bảo hành của bạn.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc hơi ẩm có thể chứa các khoáng chất mà chúng sẽ ăn mòn các mạch điện tử. Nếu điện thoại của bạn bị ướt, tháo pin ra, và để điện thoại khô hẳn trước khi lắp pin trở lại.
- Không nên sử dụng hoặc cất giữ điện thoại ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận động và các thành phần điện tử của điện thoại có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi nóng bức. Nhiệt độ cao có thể rút ngắn tuổi thọ của thiết bị điện tử, làm hư pin, cong hoặc chảy một số linh kiện nhựa.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi lạnh giá. Khi điện thoại trở về nhiệt độ bình thường, hơi ẩm có thể hình thành bên trong điện thoại và làm hỏng các bo mạch điện tử.
- Không tìm cách mở điện thoại khác với chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, va đập hoặc rung lắc điện thoại. Việc dùng mạnh tay có thể làm đứt các bo mạch bên trong và làm gián đoạn cơ học chính xác.
- Không sử dụng hóa chất mạnh, dung môi tẩy rửa, hoặc chất tẩy đậm đặc để lau chùi điện thoại.
- Không được sơn điện thoại. Sơn có thể làm tắc nghẽn các bộ phận động và khiến điện thoại hoạt
- **74** động không chính xác.

- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính như các ống kính của camera, bộ cảm biến lân cận và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phê chuẩn có thể làm hỏng điện thoại và vi phạm các quy định quản lý thiết bị vô tuyến.
- Bộ sạc chỉ được sử dụng ở trong nhà.
- Luôn sao lưu dự phòng dữ liệu mà bạn muốn giữ lại như danh bạ và các ghi chú lịch
- Thỉnh thoảng, để cài lại điện thoại cho hoạt động tối ưu, tắt nguồn của điện thoại và tháo pin ra.

Những đề nghị này áp dụng như nhau đối với điện thoại, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện cải tiến nào. Nếu điện thoại không hoạt động đúng cách, đem máy đến trung tâm dịch vụ chính thức gần nhất để được sửa chữa.

### Thông tin bổ sung về sự an toàn Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay với của trẻ em.

### Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc RF khi sử dụng ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách cơ thể ít nhất 2.2 cm (7/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang thiết bị bên mình, quý khách cần đảm bảo chúng không chứa kim loại và đặt chúng ở vị trí cách xa cơ thể theo khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

### Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dán qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

### Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.
- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu bạn có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

### Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

75

### Xe cộ

Tín hiệu RFcó thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu bất cứ bảo hành nào có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điển thoại trên xẻ của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiên nâng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đêm khí, xin lưu ý túi đêm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyển lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đêm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đêm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đêm khí nổ có thể gây thượng tật nahiêm trona.

Cấm sử dụng điện thoại di động khi ở trên máy bay. Tắt điện thoại di động trước khi máy bay cất cánh. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

### Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt thiết bị của quý khách khi ở trong khu vực có mội trường phát nổ tiềm ẩn và phải tuân theo tất cả các biển báo và bảng hướng dẫn. Môi trường gây nổ tiềm ẩn bao gồm cả các khu vực nơi quý khách thông thường được vêu cầu tắt máy xẹ. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể gây ra cháy, nổ dẫn đến bị thượng tật hoặc thâm chí tử vọng. Tắt điện thoại tại các tram tiếp nhiên liêu, ví dụ như khi ở gần trụ đổ xăng tại các tram dịch vụ. Tuân theo các han chế được áp dụng đối với việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho chứa, kho lưu trữ và khu vực phân phối nhiên liêu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đạng tiến hành cho phát nổ. Những khu vực tiềm ẩn khả năng gây nổ thống thường nhưng không phải lúc nào cũng có ghi cảnh báo rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiên truyền dẫn hoặc chứa hóa chất, các phương tiến sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hay butan): và những nơi không khí có chứa hóa chất hay những hạt nhỏ chẳng hạn như các hạt, bụi hoặc bụi kim loai.

### Cuộc gọi khẩn cấp

Chú ý: Điện thoại vô tuyến này, cũng như các thiết bị vô tuyến khác, sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không được đảm bảo trong mọi điều kiện. Quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng cách thức thẻ SIM hợp lệ vào thiết bị.

- Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
- Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
- 4. Bấm phím gọi.

Nếu đang sử dụng một số các chức năng nhất định, trước tiên quý khách có thể phải cần tắt các chức năng đó mới có thể gọi số khẩn cấp được. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu hướng dẫn này hoặc tham vấn ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

### THÔNG TIN VỀ CHỨNG NHẬN (SAR)

## Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỉ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg\* bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đối tùy thuộc vào một số các yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tai là 0,50 W/kg.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia-asia.com.

### BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

Bảo hành có giới hạn này là để bổ sung và không làm ảnh hưởng đến các quyền hợp pháp (luật định) của quý khách theo luật pháp được áp dụng trong nước liên quan đến việc bán sản phẩm tiêu dùng.

Nokia Corporation ("Nokia") cung cấp Bảo hành có giới hạn này cho người mua (các) sản phẩm Nokia được bao gồm trong gói hàng bán ("Sản phẩm").

Nokia bảo đảm với quý khách rằng trong suốt thời hạn bảo hành Nokia hoặc công ty dịch vụ được ủy quyền của Nokia sẽ khắc phục miễn phí các khiếm khuyết về vật liệu, thiết kế và lắp ráp trong một khoảng thời gian hợp lý trong thương mại bằng cách sửa chữa, hoặc thay thế Sản phẩm nếu Nokia xét thấy cần thiết tùy thuộc vào quyết định của riêng Nokia, theo Bảo hành có giới hạn này (trừ khi luật pháp có quy định khác). Bảo hành có giới hạn này chỉ có giá trị và được thi hành tại quốc gia nơi quý khách đã mua Sản phẩm với điều kiện là Sản phẩm được dự định bán ra tại quốc gia đó.

### Thời hạn bảo hành

Thời hạn bảo hành bắt đầu từ thời điểm Sản phẩm được chính người dùng đầu tiên mua lần đầu. Sản phẩm có thể có một số chi tiết khác nhau, và các chi tiết khác nhau có thể được áp dụng thời hạn bảo hành khác nhau (sau đây gọi là "Thời hạn bảo hành"). Các Thời hạn bảo hành khác nhau như sau:

a) mười hai (12) tháng đối với thiết bị di động và các phụ kiện (cho dù là được bao gồm trong gói bán hàng thiết bị di động hoặc được bán rời) không phải là các chi tiết và phụ kiện có thể tiêu hao được liệt kê trong mục (b) và (c) dưới đây;

b) sáu (6) tháng đối với các chi tiết và phụ kiện có thể tiêu hao sau đây: pin, bộ sạc, giá đỡ, tai nghe, dây cáp và vỏ máy; và

c) chín mươi (90) ngày đối với phương tiện lưu trữ bất cứ phần mềm nào có cung cấp, như đĩa CD-ROM, thẻ nhớ

Trong chừng mực tối đa được pháp luật trong nước cho phép, Thời hạn Bảo hành sẽ không được kéo dài hoặc gia hạn, hoặc bị ảnh hưởng dưới hình thức khác do việc bán lại, sửa chữa hoặc thay thế sau đó đối với Sản phẩm. Tuy nhiên, (các) chi tiết đã được sửa chữa sẽ được bảo hành trong suốt khoảng thời gian còn lại của thời hạn Bảo hành ban đầu hoặc trong sáu mươi (60) ngày kể từ ngày sửa chữa, tùy thuộc vào khoảng thời gian nào dài hơn.

#### Làm thế nào để nhận được dịch vụ bảo hành

Nếu quý khách muốn đưa ra yêu cầu theo Bảo hành có giới hạn, quý khách có thể gọi đến trung tâm nhận tin của Nokia (nơi có trung tâm này và vui lòng lưu ý đến tiền cước của quốc gia tính cho các cuộc gọi) và/hoặc khi cần thiết, giao lại Sản phẩm của quý khách hoặc chi tiết bị hư hỏng (nếu không phải là nguyên Sản phẩm) cho trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia hoặc địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định. Có thể truy cập thông tin về các trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia, địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia trên định và trung tâm nhận tin của Nokia trên các trang Web của Nokia ở trong nước nếu có.

Quý khách phải giao lại Sản phẩm của quý khách hoặc chi tiết bị hư hỏng (nếu không phải là nguyên Sản phẩm) cho trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia hoặc địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định, trước khi Thời hạn bảo hành hết hạn.

Khi đưa ra khiếu nại theo Bảo hành có giới hạn, quý khách cần phải xuất trình: a) Sản phẩm (hoặc chi tiết bị hư hỏng của Sản phẩm), b) chứng cứ gốc mua hàng, không bị sửa đổi và có thể đọc được, trong đó có ghi rõ tên và địa chỉ của người bán hàng, ngày và nơi mua, loại sản phẩm, số IMEI hoặc số sơ ri khác.

Bảo hành có giới hạn này chỉ áp dụng đối với chính người dùng đầu tiên mua Sản phẩm từ ban đầu và không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao cho bất cứ người mua/người dùng nào tiếp theo sau.

#### Những gì không được bảo hành?

1. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các sách hướng dẫn dành cho người sử dụng hoặc bất cứ phần mềm nào của bên thứ ba, các cài đặt, nội dung, dữ liệu hoặc kết nối cho dù đã được bao gồm trong Sản phẩm/tải vào Sản phẩm, cho dù chúng đã được đưa vào trong quá trình cài đặt, lắp ráp, gửi hàng hoặc vào bất cứ thời điểm nào khác trong dây chuyền giao hàng hoặc trong quá trình nào khác và do quý khách thu thập dưới bất cứ cách thức nào. Trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, Nokia không bảo hành về việc bất cứ phần mềm nào của Nokia sẽ đáp ứng được các yêu cầu của quý khách, sẽ làm việc khi kết hợp với bất cứ ứng dụng phần cứng hoặc phần mềm nào do bên thứ ba cung cấp, sự vận hành của phần mềm sẽ không bị gián đoạn hoặc không bị lỗi, hoặc bất cứ các khiếm khuyết nào trong phần mềm đều có thể sửa chữa được hoặc sẽ được sửa chữa.

2. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với a) các hao mòn thông thường (kể cả nhưng không giới hạn ở hao mòn thấu kính camera, pin hoặc màn hình hiển thị), b) chi phí vận chuyển, c) các khiếm khuyết do xử lý vụng về gây ra (kể cả nhưng không giới hạn ở các khiếm khuyết do các vật bén nhọn, bẻ cong hoặc làm rơi, v.v... gây ra, d) các khiếm khuyết hoặc hư hỏng gây ra do sử dụng Sản phẩm không đúng cách thức, kể cả sử dụng trái với các chi dẫn của Nokia cung cấp (tức là các chỉ dẫn ghi trong sách hướng dẫn Sản phẩm dành cho người sử dụng), và/hoặc e) các hành động khác vượt ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Nokia.

3. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các khiếm khuyết hoặc các khiếm khuyết bị cáo buộc gây ra do sử dụng hoặc kết nối Sản phẩm với sản phẩm, phụ kiện, phần mềm và/hoặc dịch vụ không do Nokia sản xuất, cung cấp hoặc cho phép, hoặc sử dụng vào mục đích không phải là mục đích được dự định cho Sản phẩm. Các khiếm khuyết có thể gây ra bởi virút do quý khách và/hoặc bên thứ ba truy nhập trái phép vào các dịch vụ, các tài khoản, hệ thống máy tính hoặc mạng khác. Việc truy nhập trái phép rai

thông qua hắc-cơ, đánh cắp mật khẩu hoặc thông qua nhiều phương thức khác.

4. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các khiếm khuyết gây ra do pin bị chập mạch hoặc do vành bịt bao pin hoặc lõi pin bị hỏng hoặc có chứng cứ cho thấy có sự táy máy, hoặc sử dụng pin cho thiết bị không phải là thiết bị đã được chỉ định.

5. Bản Cam kết Bảo hành Có Giới hạn này không có hiệu lực trong trường hợp Sản phẩm đã bị người không thuộc trung tâm dịch vụ ủy thác tháo, chỉnh sửa hoặc sửa chữa, trường hợp sản phẩm dùng các bộ phận bổ sung không được kiểm duyệt, hoặc trường hợp số IMEI, mã số ngày tháng trên phụ kiện di động, hoặc số xê-ri của Sản phẩm bị gỡ bỏ, tẩy xóa, làm nhòe đi, chỉnh sửa, hoặc không thể đọc được bằng bất kỳ cách nào và trường hợp này sẽ do Nokia tự nhận định.

6. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với Sản phẩm đã bị để ở nơi ẩm ướt, hoặc nơi có nhiệt độ hết sức cao hoặc trong điều kiện môi trường xấu hoặc có những thay đổi đột ngột trong điều kiện môi trường, để bị gi sét, ôxi hóa, làm đổ thức ăn hoặc chất lỏng lan Sản phẩm, hoặc bị ảnh hưởng bởi các sản phẩm hóa chất.

#### Những thông báo quan trọng khác

Thẻ SIM và hệ thống hoặc mạng di động và/hoặc hệ thống hoặc mạng khác để Sản phẩm vận hành do nhà điều hành độc lập là một bên thứ ba cung cấp. Do đó, Nokia sẽ không chấp nhận trách nhiệm theo bảo hành này đối với sự vận hành, sự có sẵn, phạm vi phủ sóng, các dịch vụ hoặc tầm hoạt động của hệ thống hoặc mạng di động hoặc hệ thống hoặc mạng khác nêu trên. Trước khi Sản phẩm có thể được sửa chữa hoặc thay thế, nhà điều hành có thể cần phải mở bất cứ khoá SIM

79

nào hoặc khoá nào khác mà đã được bổ sung thêm để khóa sản phẩm đối với một mạng hoặc nhà điều hành cụ thể. Do vậy, Nokia không chấp nhận trách nhiệm đối với bất cứ sự chậm trễ nào trong việc sửa chữa bảo hành hoặc việc Nokia không thể hoàn tất việc sửa chữa bảo hành, xảy ra do nhà điều hành trì hoãn hoặc không mở bất cứ khoá Sim hoặc khoá nào khác.

Vui lòng nhớ làm bản sao dự phòng hoặc ghi lại tất cả các nội dung và dữ liệu quan trọng có lưu trữ trong Sản phẩm của quý khách, vì các nội dung và dữ liệu đó có thể bị mất trong quá trình sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm. Nokia, hành động nhất quán với các quy định trong phần "Giới hạn Trách nhiệm của Nokia" dưới đây, trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, cho dù trong bất cứ trường hợp nào cũng không chịu trách nhiệm, một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, đối với bất cứ hư hỏng hoặc tốn thất nào thuộc bất cứ tính chất nào phát sinh từ việc bị mất mát, thiệt hại hoặc hư hỏng các nội dung hoặc dữ liệu trong quá trình sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm.

Mọi chi tiết của Sản phẩm hoặc thiết bị khác mà Nokia đã thay thế đều là tài sản của Nokia. Nếu phát hiện Sản phẩm đã giao lại không là đối tượng được bảo hành theo các điều khoản và điều kiện của Bảo hành có giới hạn, Nokia và các công ty dịch vụ được ủy quyền của Nokia có quyền tính tiền phí xử lý. Khi sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm Nokia có thể sử dụng các sản phẩm hoặc chi tiết mới, tương đương mới hoặc đã được tân trang.

Sản phẩm của quý khách có thể chứa các thành phần cho một quốc gia cụ thể, kể cả phần mềm. Tái xuất từ nước đến nguyên thủy của Sản phẩm sang một nước khác thì Sản phẩm có thể có chứa các thành phần cho quốc gia cụ thể mà không bị coi là khiếm khuyết theo Bảo hành có giới hạn này.

80

#### Giới hạn trách nhiệm của Nokia

Bảo hành có giới hạn này là biện pháp khắc phục duy nhất dành riêng cho quý khách đối với Nokia, và là trách nhiệm duy nhất của riêng Nokia đối với các khiếm khuyết của Sản phẩm quý khách. Tuy nhiên, Bảo hành có giới hạn này không loại trừ hoặc giới hạn i) bất cứ các quyền hợp pháp (luật định) nào của quý khách theo pháp luật được áp dụng trong nước; hoặc ii) bất cứ các quyền nào khác của quý khách đối với người bán Sản phẩm.

Bảo hành có giới han này thay thế tất cả các bảo hành và trách nhiêm khác của Nokia, cho dù bằng lời nói hoặc bằng văn bản, theo luật định (không bắt buộc), hợp đồng, luật pháp về hành vị sai trái hoặc hình thức nào khác, kể cả nhưng không giới han ở và khi luật pháp được áp dụng cho phép, bất cứ các điều kiện, bảo hành hoặc các điều khoản nào khác được ngu ý về chất lượng hài lòng hoặc sự phù hợp cho mục đích. Trong chừng mưc (các) luật được áp dụng cho phép, Nokia không nhân lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với sư mất mát, thiết hai hoặc hư hỏng dữ liệu, bất cứ tổn thất nào về lợi nhuân, không sử dụng được Sản phẩm hoặc chức năng hoạt động, mất mát công việc kinh doạnh, mất hợp đồng, mất doanh thu, mất các khoản tiết kiêm dự tính, bị tăng chi phí hoặc phí tổn, hoặc đối với bất cứ tổn thất hoặc thiệt hại nào mạng tính gián tiếp, tổn thất hoặc thiệt hai nào mạng tính hệ quả, hoặc tổn thất, thiệt hai đặc biệt nào. Trong chừng mực pháp luật được áp dung cho phép, trách nhiêm của Nokia được giới hạn ở giá trí mua Sản phẩm. Những giới han nêu trên không áp dụng đối với tử vong hoặc thương tích cá nhân phát sinh từ sự cẩu thả đã được chứng minh của Nokia.

#### Các nghĩa vụ pháp định

Bảo hành có giới hạn này phải được hiểu còn phụ thuộc vào bất cứ các quy định nào của pháp luật có ngụ ý đưa các bảo hành hoặc điều kiện vào Bảo hành có giới hạn này mà không được loại trừ, hạn chế hoặc sửa đổi, hoặc không thể loại trừ, hạn chế hoặc sửa đổi ngoại trừ trong một chừng mực có giới hạn. Nếu các quy định pháp luật nêu trên được áp dụng, trong chừng mực mà Nokia có khả năng thực hiện được, thì trách nhiệm của Nokia theo các quy định đó đối với hàng hoá theo sự lựa chọn của Nokia sẽ được giới hạn ở: thay thế hàng hóa hoặc cung cấp hàng hóa tương đương, sửa chữa hàng hóa, thanh toán chi phí thay thế hàng hóa hoặc mua hàng hóa tương đương, hoặc thanh toán chi phí để sửa chữa hàng hóa; và đối với các dịch vụ: cung cấp lại các dịch vụ hoặc thanh toán chi phí để cung cấp lại các dịch vụ

Lưu ý: Sản phẩm của quý khách là thiết bị điện tử phức tạp. Nokia mạnh dạn đề nghị quý khách tự đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng và các chỉ dẫn cung cấp cùng với và cho Sản phẩm. Cũng vui lòng lưu ý rằng Sản phẩm có thể chứa màn hình hiển thị có độ chính xác cao, thấu kính camera và các chỉ tiết khác mà có thể bị trầy xước hoặc hư hỏng nếu không sử dụng hết sức cẩn thận.

Tất cả các thông tin về bảo hành, chức năng và thông số sản phẩm có thể được thay đổi mà không cần phải thông báo.

Nokia Corporation Keilalahdentie 2-4 FIN-02150 Espoo Phần Lan

### Từ mục

### Ký hiệu/Số

ăng-ten 16 ứng dụng 59 ứng dụng e-mail 27 đài FM 54 đèn flash 52 đồng bộ hóa 43 đồng hồ bấm giờ 61 đồng hồ đếm ngược 61 độ rõ của giọng nói 44

#### A

an toàn mô-đun 66

#### B

bảo mât chứng chỉ 66 trình duvêt 66 báo thức 60 bảo vê mã 12 bảo vê phím 21,45 Bluetooth 42,69 bô báo giờ 61 bổ báo giờ ngắt quãng 61 bố chỉnh âm 55 bổ nhớ cache 65 bô nhớ đầv 29 bô sưu tập 50 tâp tin 50 thư mục 50 bô tai nghe 16

Xem phần *loa* **bộ đàm 56** cài đặt 58

#### C

các chế đô nhập văn bản 24 các chỉ báo 19 các chức năng gọi điện 22 Các phụ kiên chính hãng 70 các ứng dung 59 cài đăt 40 an toàn 46 Bluetooth 42 bô đàm 58 cài đăt âm 40 cài đắt cấu hình 46 cáp dữ liêu USB 44 cấu hình 40 chế đô chờ 40.41 chủ đề 40 cỡ chữ 41 cuốc gọi 44 aiờ 41 hiển thi trình duyêt 64 hình nền 40 hôp tin dich vu 65 màn hình 40 màn hình riêng 40 ngàv 41 nhà máy 48 phím tắt 41 phụ kiện 45 tải về 65 tin nhắn 33

trưc tuyến 53 truvền dữ liêu 43 điển thoại 45 cài đắt âm 40 cài đăt cấu hình 46 camera 52 camera flash 18 camera kev 18 cáp dữ liêu 44, 69 cáp dữ liệu USB 44 câp nhật phần mềm 13, 47 vêu cầu 47 cập nhật phần mềm điện thoai 45 cấu hình 40 chế đô chờ 19, 40, 41 chế đổ chờ dự phòng 19 chế độ máy bay 20 chế đồ nghỉ 19 chế đô ngoại tuyến 21 chỉ báo tình trang 19 chỉ mục 64 chữ kỷ kỹ thuật số 66 chứng chỉ 66 chuông khởi động 45 chup hình 52 chữ viết hoa 24 chuyển hướng cuộc gọi 44 chủ đề 40 cỡ chữ 41 công việc 61 cookie 64 CSD 69

cuốc gọi binhữ 39 các tùy chon 23 qoi 22 guay số bằng khẩu lênh 22 quốc tế 22 trả lời 23 từ chối 23 đã goi 39 đã nhân 39 cuốc gọi chờ 23, 45 cường đô tín hiệu 19

#### D

danh ba 36 cài đăt 36 danh thiếp 37 di chuvển 37 lưu chi tiết 36 lưu số điên thoai 36 lưu tên 36 nhóm 36 guav số tắt 37 sao chép 37 số dich vu 38 số máy cấp tin 38 số máy riểng 38 sửa chi tiết 37 tìm 36 xóa 37 đồng bô hóa 37 Xem phần *danh ba* dâv đeo 17 di chuyển 25 dich vu 63 hôp tin 65

tin nhắn 65 dich vụ cài đặt cấu hình 12 dich vu khách hàng 13 dữ liêu truvền 43 truvền thông 69 dữ liêu gói 69 duyêt 25

#### F

earpiece 18

#### G

ahi chú 60, 61 gửi tin nhắn 27

#### н

hình 52 hình nền 40 hỏi trên máy bay 45 Xem thêm phần *chế đô trên* máv bav HSCSD 69

#### L

in hình ảnh 50 internet 63

#### Κ

kết nối 69 kết nối với máy PC 69 kết thúc cuộc gọi 22 keypad 18 keys 18 keypad 18

Phím kết thúc 18 Phím đàm thoai 18 power 18 scroll kev 18 selection keys 18 khóa bàn phím 21 khóa điện thoại Xem phần *khóa bàn phím* khung màu nhấn 16 kiểu chữ hoa 24 thường 24 kiểu nhập văn bản tiên đoán 24 kiểu nhập văn bản truyền thống 24 kiểu số 24 ký tư 24 lắp đặt 14 lênh dịch vụ 33 lênh thoai 41 lich 60 ahi chú 60 loa 23 loai kênh 56 lời chào 45 loudspeaker 18 Μ

mã 12 mã bảo vê 12 mã id người gọi 45 màn hình 19, 40 màn hình riêng 40

mã PIN 12 mã PUK 12 mật mã chặn cuộc gọi 12 mã truy cập 12 máy ghi âm 55 máy nghe nhạc 52 máy tính 61 menu 25 menu nhà điều hành 49 microphone 18 mở khóa bàn phím 21

#### Ν

navigation key Xem phần scroll key ngôn ngữ 45 lời thoại 45 ngôn ngữ đánh dấu vô tuyến 63 nhắn tin âm thanh 29 nhật ký 39 nhật ký cuộc gọi 39

#### P

84

parts 18 PC Suite 69 phím bảo vệ phím 21 khóa bàn phím 21 phím camera 52 Phím kết thúc 18 Phím nguồn 18 phím tắt 19,41 lệnh thoại 41 phím chọn phải 41 phím chon trái 41 phím di chuyển 41 Phím đàm thoại 18 phụ kiện 45 PictBridge 44 pin 72 sạc 15 PTT Xem phần *bộ đàm* 

#### Q

quay số 22 quay số bằng khẩu lệnh 22 quay số lại 45 quay số nhanh 45 quay số tắt 22, 37 quay số tiện thoại 22

#### S

sạc pin 15 sắp xếp 60 scroll key 18 selection keys 18 SIM dịch vụ 68 tin nhắn 33 số dịch vụ 38 số máy cấp tin 38 số máy riêng 38 sửa văn bản 24

#### Т

tai nghe 16 tải về 12, 65 tăng âm stereo 55

thẻ microSD lắp 14 thẻ nhớ 50 lắp 14 thẻ SIM 21 lắn đặt 14 thông báo e-mail 28 thông tin liên lạc 13 thông tin liên lạc của Nokia 13 tình trang sac pin 19 tin nhắn các thư mục 30 cài đăt 33 lênh dich vu 33 nhắn tin âm thanh 29 tin nhắn nhấp nháy 29 tin nhắn thoại 33 tin nhắn trong SIM 33 tin thông báo 33 xóa 33 tin nhắn nhấp nháy 29 tin nhắn thoại 33 tin nhắn trò chuyên 30 tin guảng bá 65 tin thông báo 33 trả lời bằng phím bất kỳ 44 trình duvêt 63 bảo mật 66 cache 65 chỉ mục 64 chữ ký kỹ thuật số 66 chứng chỉ 66 cookie 64 duyêt các trang 63 WML script 65 trò chơi 59

trợ giúp 45 tự động quay số lại 45

#### U

USB connector 18

#### V

văn bản 24 video clip 52 viết văn bản 24 visual radio 55 volume key 18

#### W

web 63 WML script 65

#### Χ

XHTML 63

THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

CÀI ĐĂT

PHẦN MỀM

TÀI LIỆU HƯỚNG DẫN SỬ DUNG

# Dịch Vụ Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia

Hỗ trợ web Chăm Sóc Khách Hàng Trực Tuyến của Nokia cung cấp cho bạn thông tin thêm về các dịch vụ trực tuyến của chúng tôi.

#### THUYẾT TRÌNH TƯƠNG TÁC

Tìm hiểu cách thiết lập điện thoại lần đầu tiên, và tìm hiểu thêm về các chức năng của điện thoại. Thuyết Trình Tương Tác cung cấp các hướng dẫn từng bước về cách sử dụng điện thoại.

#### TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tài Liệu Hướng Dẫn Sử Dụng trực tuyến bao gồm thông tin chi tiết về điện thoại của bạn. Hãy nhớ kiểm tra thường xuyên để có các cập nhật.

#### PHẦN MỀM

Tận dụng hết mọi chức năng của điện thoại với phần mềm dành cho điện thoại và máy PC. Nokia PC Suite kết nối điện thoại và máy PC để bạn có thể quản lý lịch, số liên lạc, nhạc và hình ảnh, trong khi các ứng dụng khác bổ sung cho việc sử dụng điện thoại.

#### CÀI ĐẶT

Một số chức năng nhất định của điện thoại, như là nhắn tin đa phương tiện, trình duyệt di động và email\*, có thể cần cài đặt trước khi có thể sử dụng chúng. Nhận các thông số cài đặt trên điện thoại miễn phí.

\*Không khả dụng với mọi điện thoại.



#### LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI?

Mục Thiết Lập, tại www.nokia-asia.com/setup, giúp bạn chuẩn bị điện thoại để sử dụng. Tự làm quen với các chức năng và tính năng của điện thoại bằng cách tham khảo mục Hướng Dẫn Sử Dụng và Demo tại www.nokia-asia.com/guides.

#### LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐỒNG BỘ ĐIỆN THOẠI VÀ MÁY PC?

Kết nối điện thoại với một máy PC tương thích bằng phiên bản Nokia PC Suite thiết yếu từ www.nokia-asia.com/pcsuite cho phép bạn đồng bộ lịch và các số liên lạc.

#### TÔI CÓ THỂ LẤY PHẦN MỀM CHO ĐIỆN THOẠI CỦA TÔI Ở ĐÂU?

Sử dụng điện thoại hiệu quả hơn bằng những chương trình tải xuống từ mục Phần Mềm tại www.nokia-asia.com/software.

#### TÔI CÓ THỂ TÌM CÁC CÂU TRẢ LỜI CHO NHỮNG CÂU HỎI PHỔ BIẾN Ở ĐÂU?

Tìm trong mục FAQ (Câu Hỏi Thường Gặp) tại www.nokia-asia.com/faq để có những câu trả lời cho các câu hỏi của bạn về điện thoại, các sán phẩm và dịch vụ khác của Nokia.

#### LÀM THẾ NÀO ĐỂ ĐƯỢC CẬP NHẬT VỀ NHỮNG TIN TỨC CỦA NOKIA?

Đăng ký trực tuyến trên trang web www.nokia-asia.com/signup và trở thành người đầu tiên biết về những sản phẩm và khuyến mại mới nhất. Đăng ký với "Kết Nối Nokia" để nhận các cập nhật hàng tháng về những điện thoại và công nghệ mới nhất. Đăng ký với "Làm Người Đầu Tiên Biết" để nhận được những xem trước về các thông báo điện thoại mới hoặc đăng ký với "Thư Quảng Cáo" để biết về những sự kiện sắp tới.

Nếu bạn vẫn cần trợ giúp thêm, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/contactus.

Để biết thêm thông tin về các dịch vụ sửa chữa, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/repair.

Vui lòng truy cập vào trang web tại quốc gia bạn để biết thêm chi tiết:

Australia và New Zealand	www.nokia.com.au/support	Malaysia	www.nokia.com.my/support
Ấn Độ	www.nokia.co.in/support	Philippines	www.nokia.com.ph/support
Indonesia	www.nokia.co.id/support	Singapore	www.nokia.com.sg/support
Nhật Bản	www.nokia.co.jp/support	Thái Lan	www.nokia.co.th/support

Nếu quốc gia của bạn không có ở trên, vui lòng truy cập vào trang web www.nokia-asia.com/support.

